VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ CHÍN
Số 39/2020 (429)
THỨ NĂM
NGÀY 24-9-2020

Kiểm toán Nhà nước với vai trò thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

Từ thực tiễn công tác giải ngân vốn đầu tư công thời gian qua vẫn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu, các chuyên gia, nhà quản lý đã cùng nhau phân tích, thảo luận về nguyên nhân, chia sẻ những giải pháp và kinh nghiệm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời nhấn mạnh vai trò của KTNN trong việc nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công thông qua hoạt động kiểm toán.

Quang cảnh buổi Hội thảo *Ảnh: LỘC VĂN*

Đó là nội dung chính của Hội thảo khoa học "Nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công và vai trò của Kiểm toán Nhà nước" do KTNN tổ chức ngày 22/9, tại Hà Nội. Tham dự Hội thảo có các đồng chí: Trần Quốc Phương - Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cao Tiến Dũng - Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai; Lê Hồng Vinh - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nghệ An; Mai Xuân Liêm - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Văn Thành - Phó Chủ tịch UBND TP. Hải Phòng; Trần Văn Miên - Phó Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng; Bùi Văn Thắng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh và các đại biểu đến từ các Bộ, ngành, địa phương... Về phía KTNN có TS. Hồ Đức Phớc - Tổng Kiểm toán Nhà nước, GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

(Xem tiếp trang 3)

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Xem trang 6,7, 8 và 9)

Chuyện trong tuần

Không bỏ lỡ cơ hội

❒ **TS. NGUYỄN MINH PHONG** - ***Chuyên gia Kinh tế***

Việt Nam hiện có hơn 32.000 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký hơn 378 tỷ USD, từ 136 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong bối cảnh các dòng vốn đầu tư thế giới suy giảm khoảng 40% năm 2020 do đại dịch Covid-19, thì việc dòng FDI vào Việt Nam trong 8 tháng năm 2020 chỉ giảm 13,7% vốn FDI đăng ký mới và giảm 5% vốn thực hiện là một minh chứng sự hấp dẫn của Việt Nam trong mắt các nhà đầu tư nước ngoài.

Hơn nữa, Việt Nam đang đứng trước cơ hội thu hút các dòng đầu tư FDI công nghệ cao trong xu hướng tăng cường dịch chuyển đầu tư, tái cơ cấu và tái định vị các cơ sở sản xuất, nhằm đa dạng hóa chuỗi cung ứng và hạn chế việc quá phụ thuộc vào một thị trường ở khu vực và thế giới. Đơn cử, hãng công nghệ Mỹ Nikkei bắt đầu từ tháng 3 đã triển khai kế hoạch sản xuất hàng loạt AirPods, với mức tăng sản xuất 3 - 4 triệu chiếc Airpod hoặc khoảng 30% mẫu tai nghe

(Xem tiếp trang 13)

200 thủ tục hành chính kết nối Cơ chế một cửa quốc gia

2

Không ngừng trăn trở vì sự nghiệp phát triển của KTNN 4

Gắn công tác thi đua với nâng cao hiệu quả kiểm soát chất lượng kiểm toán

5

Đề xuất bổ sung nhiệm vụ của KTNN vào Luật Bảo vệ môi trường là hoàn toàn xác đáng 10

Thúc đẩy kiểm toán môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững 11

Doanh nghiệp bị ảnh hưởng lớn bởi thiên tai và biến đổi khí hậu 12

Phát triển chăn nuôi cần gắn với nhu cầu thị trường trong nước và thế giới 13

Tìm giải pháp phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi

14

HOA KỲ: Vi phạm quy định chăm sóc động vật tại New York 15

Theo dòng thời sự

❒ Sáng 21/9, tại trụ sở T.Ư Đảng, tập thể Bộ Chính trị đã làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an T.Ư, cho ý kiến về dự thảo các văn kiện và công tác nhân sự trình Đại hội Đảng bộ Công an lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì cuộc làm việc. Cùng tham dự có Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân và các ủy viên Bộ Chính trị, lãnh đạo các ban, ngành, cơ quan T.Ư.

❒ Ngày 21/9 (ngày 22/9 theo giờ Việt Nam), trong khuôn khổ Phiên thảo luận chung cấp cao của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 75 đã diễn ra "Phiên họp cấp cao kỷ niệm 75 năm thành lập Liên Hợp Quốc". Do tác động của đại dịch Covid-19, Phiên họp được tổ chức theo hình thức lãnh đạo các nước ghi hình phát biểu trước để phát trực tiếp tại trụ sở Liên Hợp Quốc (New York, Hoa Kỳ). Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có thông điệp quan trọng gửi tới Phiên họp.

❒ Sáng 22/9, tại Nhà Quốc hội, Cơ quan Văn phòng Quốc hội tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ IV (giai đoạn 2020-2025). Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân, các Phó Chủ tịch Quốc hội: Đỗ Bá Tỵ, Phùng Quốc Hiển đến dự.■

200 thủ tục hành chính kết nối Cơ chế một cửa quốc gia

Ảnh: HẢI MINH

Vừa qua, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh, Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN (ASW), Cơ chế một cửa quốc gia (NSW) và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban 1899) chủ trì Phiên họp lần thứ 7 của Ủy ban ***(ảnh trên)***.

Tính đến hết tháng 8/2020, đã có 200 thủ tục hành chính của 13 Bộ, ngành được kết nối, tăng 12 thủ tục so với năm 2019, với trên 3,2 triệu hồ sơ và trên 40.000 DN. Ngoài ra, các Bộ, ngành đã xây dựng mới và đã hoàn thành kiểm tra kết nối, đang chuẩn bị triển khai chính thức 14 thủ tục hành chính mới của Bộ Công Thương (6 thủ tục), Bộ Quốc phòng (6 thủ tục), Bộ Y tế (2 thủ tục); xây dựng mới và đang trong quá trình kiểm thử đối với 9 thủ tục hành chính mới của Bộ Y tế.

Với cơ chế ASW, Việt Nam cũng đã kết nối thêm với 5 nước ASEAN gồm: Brunei, Campuchia, Myanmar, Lào và Philippines, nâng tổng số thành viên đã kết nối lên 9 nước. Tổng số chứng nhận xuất xứ (C/O) tiếp nhận từ các nước ASEAN đạt trên 179.000 trong khi tổng số C/O gửi sang các nước ASEAN là trên 263.000.

Việt Nam cũng đàm phán để trao đổi chứng nhận xuất xứ với Liên minh Kinh tế Á - Âu; trao đổi thông tin C/O điện tử với Hàn Quốc và New Zealand.

Công tác kiểm tra chuyên ngành tiếp tục đạt được kết quả tích cực, trong đó, tỷ lệ các lô hàng xuất nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành tại giai đoạn thông quan giảm từ 33% xuống còn 19%.

Các Bộ, ngành đã tập trung rà soát, loại bỏ chồng chéo trong kiểm tra chuyên ngành; rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành; điện tử hóa và đổi mới công tác kiểm tra… Bộ Tài chính đã hoàn thiện, trình Chính phủ phê duyệt Đề án Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu…

Về nhiệm vụ trong thời gian tới, Phó Thủ tướng đề nghị các Bộ, ngành tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao còn lại. Bộ Tài chính xây dựng Đề án trình Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu; phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng Đề án Phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai cơ chế ASW và NSW (bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính cấp độ 4); thiết lập cơ chế và đẩy nhanh chia sẻ dữ liệu điện tử nhằm tối ưu hóa việc sử dụng cơ chế NSW theo hướng tạo thuận lợi, giảm chi phí cho các DN… Bộ Tài chính bố trí đội ngũ nhân lực phù hợp để phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Hải quan trong quá trình kết nối và vận hành thủ tục điện tử; kịp thời giải quyết những vướng mắc của DN trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính...■

Theo chinhphu.vn

Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối trực tuyến với các nhà nhập khẩu

Hơn 150 nhà nhập khẩu từ 28 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới sẽ giao thương trực tuyến với các DN nông sản, thực phẩm Việt Nam từ ngày 22 - 25/9/2020.

Theo Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), đây là hội nghị giao thương trực tuyến lớn nhất trong lĩnh vực nông sản, thực phẩm được tổ chức từ trước tới nay. Hội nghị sẽ bao gồm Phiên toàn thể và các phiên giao thương, kết nối trực tuyến giữa các DN Việt Nam với từng nhà nhập khẩu tiềm năng theo phân nhóm mặt hàng và thị trường. Qua đó, DN Việt Nam và các nhà nhập khẩu nước ngoài sẽ hiểu rõ hơn nhu cầu, năng lực của nhau, tiến tới thỏa thuận các cơ hội hợp tác kinh doanh. Sự kiện nhằm quảng bá rộng rãi tiềm năng, thế mạnh xuất khẩu của hàng nông sản, thực phẩm Việt Nam ra thế giới trên môi trường trực tuyến trong điều kiện các DN gặp nhiều khó khăn khi xúc tiến thương mại với nước ngoài vì dịch Covid-19.■

H.THOAN

Ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức về tài chính - kế toán cho khối kỹ thuật

KTNN vừa ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức về tài chính - kế toán cho khối kỹ thuật. Chương trình dành cho kiểm toán viên (KTV) tại các KTNN chuyên ngành, khu vực, đơn vị tham mưu tốt nghiệp các trường khối kỹ thuật và cá nhân khác có nhu cầu.

Ảnh: HẢI MINH

Với mục tiêu trang bị kiến thức cơ bản về tài chính, kế toán để hỗ trợ KTV thực hiện hoạt động nghề nghiệp, Chương trình gồm 68 tiết và được thiết kế thành 2 Module. Module 1 - Quản lý và phân tích NSNN với 2 chuyên đề: Quản lý quy trình NSNN và những vấn đề lưu ý khi kiểm toán, Phân tích báo cáo quyết toán NSNN. Module 2 - Kế toán các đơn vị hành chính, sự nghiệp và chủ đầu tư với 2 chuyên đề: Kế toán đơn vị hành chính, sự nghiệp và những vấn đề lưu ý khi kiểm toán; Kế toán đơn vị chủ đầu tư và những vấn đề lưu ý khi kiểm toán.

Chương trình kết hợp các phương pháp giới thiệu của giảng viên và nêu vấn đề; thảo luận, trao đổi tại lớp học; tự nghiên cứu, thảo luận theo nhóm; kiểm tra sau khi kết thúc mỗi Module.■

THÙY ANH

Đổi mới tổ chức kiểm toán ngân sách địa phương

Đó là tên gọi của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ do TS. Lê Đức Luận và TS. Cù Hoàng Diệu (KTNN khu vực VII) đồng Chủ nhiệm. Đề tài vừa được Hội đồng Khoa học KTNN xếp loại Khá. GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước - làm Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu.

Theo Ban Chủ nhiệm, việc thực hiện Đề tài nghiên cứu này là cần thiết nhằm kiến nghị các giải pháp đổi mới tổ chức kiểm toán ngân sách địa phương (NSĐP) cho phù hợp

(Xem tiếp trang 11)

Chính thức áp dụng Phần mềm Quản lý khiếu nại kiểm toán

KTNN vừa chính thức triển khai việc áp dụng Phần mềm Quản lý khiếu nại kiểm toán trong toàn Ngành nhằm hỗ trợ các đơn vị chủ trì kiểm toán và các đơn vị có liên quan quản lý, theo dõi, báo cáo việc tiếp nhận, phân loại, xử lý các khiếu nại kiểm toán của đơn vị được kiểm toán; theo dõi ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo KTNN về khiếu nại kiểm toán theo phạm vi đơn vị được phân công xử lý và trả lời khiếu nại của đơn vị; hỗ trợ Vụ Tổng hợp theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình xử lý khiếu nại kiểm toán trong toàn Ngành.

Trước đó, Phần mềm đã được triển khai thí điểm tại một số đơn vị trực thuộc và KTNN cũng đã tổ chức các lớp đào tạo, hướng dẫn sử dụng Phần mềm trong toàn Ngành.

Nhằm hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý khiếu nại kiểm toán của Ngành, KTNN giao Trung tâm Tin học chịu trách nhiệm quản trị, vận hành, hỗ trợ các đơn vị trong quá trình triển khai, khắc phục sự cố nếu có, đảm bảo Phần mềm hoạt động ổn định, liên tục, an toàn bảo mật thông tin. Vụ Tổng hợp là đầu mối theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn chuyên môn cho các đơn vị thực hiện kiểm toán cập nhật, xử lý và theo dõi khiếu nại kiểm toán; định kỳ báo cáo lãnh đạo KTNN tình hình thực hiện khiếu nại kiểm toán trong toàn Ngành thông qua Phần mềm. Các đơn vị chủ trì kiểm toán cập nhật, xử lý, theo dõi khiếu nại kiểm toán của đơn vị mình trên Phần mềm đầy đủ, kịp thời.■

BẮC SƠN

Tin vắn

❒ *Ngày 23/9,* ***Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc*** *đã chủ trì cuộc họp Ban cán sự đảng và Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN khóa VII nhiệm kỳ 2020-2025.*

❒ ***Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa*** *vừa tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thanh tra Chính phủ lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025.*

❒ *Vừa qua,* ***Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh*** *đã tham dự Phiên họp của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội và dự Hội nghị Thực hiện quy trình nhân sự của Đảng ủy Khối các cơ quan T.Ư.*■

LÊ HÒA

Kiểm toán Nhà nước với vai trò thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

❒ HỒNG THOAN - NGUYỄN LỘC

Qua kiểm toán các dự án đầu tư công hằng năm, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính hàng chục nghìn tỷ đồng *Ảnh: THÚY MINH*

(Tiếp theo trang 1)

Giải ngân vốn đầu tư công chậm, chưa đáp ứng yêu cầu

Đề cập đến thực tiễn công tác giải ngân vốn đầu tư công thời gian qua, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nhấn mạnh, từ đầu năm 2020 đến nay, mặc dù Chính phủ và các cấp, ngành, địa phương đã quyết liệt chỉ đạo song tỷ lệ giải ngân 6 tháng đầu năm vẫn thấp so với yêu cầu. Việc chậm giải ngân vốn đầu tư công gây ra nhiều hệ lụy cho nền kinh tế, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả, hiệu lực của các dự án đầu tư công.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, lũy kế giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/7/2020 là 193.040 tỷ đồng, đạt 40,98% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (không bao gồm vốn kéo dài từ các năm trước sang). Ước giải ngân đến ngày 31/8/2020 là 221.768 tỷ đồng đạt 47% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2019 đạt 41,39%), trong đó vốn ngân sách T.Ư đạt 37,8% kế hoạch và vốn ngân sách địa phương đạt 55,1% kế hoạch.

Phân tích nguyên nhân, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc cho rằng, vấn đề giải ngân vốn đầu tư công phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố thể chế, chính sách. Trên thực tế, các văn bản pháp luật về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu, song nhiều văn bản còn có sự mâu thuẫn. Chẳng hạn, trong Luật Đầu tư công 2019 đã quy định nhiều điểm mới, đó là tách phần chuẩn bị đầu tư, tách giải phóng mặt bằng dự án nhóm A thành phần riêng; nhưng nhóm B lại không được tách, điều này gây khó khăn cho việc phân bổ nguồn vốn, giải ngân. Đây là một nút thắt cần được tháo gỡ.

Trong Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng hiện hành cũng có nhiều điểm "vênh". Để triển khai một dự án đầu tư, tối thiểu từ lúc lập kế hoạch đầu tư đến lúc đấu thầu phải mất vài tháng, thậm chí là 1 năm, từ đó dẫn đến sự chậm trễ trong giải ngân, làm giảm hiệu quả đầu tư. Cùng với đó, cơ chế giao, lập, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn qua nhiều cấp báo cáo, gây khó khăn cho các ngành, địa phương. Vấn đề nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được giải quyết triệt để. Một số đơn giá, định mức đặc thù chưa được ban hành nên không thể quyết toán khi dự án hoàn thành. Vấn đề điều chỉnh dự toán cũng phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt gây khó khăn cho quá trình thực hiện dự án cũng như giải ngân vốn.

Đánh giá thực trạng giải ngân vốn đầu tư công dưới góc nhìn của KTNN, ông Hoàng Phú Thọ - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành IV - chỉ ra rằng, bên cạnh các nguyên nhân khách quan, còn có nhiều nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến việc giải ngân vốn đầu tư công. Trong đó, công tác chuẩn bị đầu tư còn nhiều bất cập, phải điều chỉnh nhiều lần; kế hoạch vốn được lập chưa sát với thực tế và khả năng giao vốn, khả năng giải ngân vốn dẫn đến không phân bổ được hết số vốn kế hoạch, nhiều dự án được giao kế hoạch vốn lớn hơn khả năng giải ngân, tiên lượng khả năng hoàn thiện thủ tục đầu tư chưa chính xác, kịp thời nên không giao được kế hoạch... Các cấp, các ngành chưa thực sự vào cuộc, chưa phối hợp tốt và quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng; một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án chưa tích cực, thậm chí sợ trách nhiệm khi triển khai, ký duyệt các thủ tục thanh toán, quyết toán; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu còn hạn chế; kế hoạch tiến độ của chủ đầu tư chưa phù hợp với thời gian dự án được phê duyệt… gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình triển khai thực hiện dự án.

Giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

Chia sẻ kinh nghiệm của địa phương có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 8 tháng năm 2020 đạt trên 66% và là tỉnh đứng đầu khu vực Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, ông Lê Hồng Vinh - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nghệ An - cho biết, lãnh đạo UBND tỉnh luôn chú trọng đôn đốc, chỉ đạo kịp thời đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, hoàn thiện hồ sơ thủ tục các dự án mới sử dụng nguồn dự phòng ngân sách T.Ư đã được HĐND tỉnh thông qua; thường xuyên kiểm tra hiện trường, họp bàn để giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo tiến độ của các dự án.

Đại diện cho địa phương đứng thứ 11/63 tỉnh, thành phố của cả nước về tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 8 tháng năm 2020, ông Mai Xuân Liêm - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa - nhấn mạnh, giải pháp trọng tâm của địa phương là sớm triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 chi tiết đến từng dự án; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ công việc; kịp thời giải quyết khó khăn; đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công. Đây cũng là những giải pháp mà nhiều địa phương đạt tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cao trong những tháng qua đã và đang thực hiện, như Bắc Ninh, Nam Định…

Tại Hội thảo, nhiều đại biểu có chung đánh giá, hoạt động của KTNN đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và giải ngân vốn đầu tư công. Qua công tác kiểm toán các dự án đầu tư công hằng năm, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính hàng chục nghìn tỷ đồng; đồng thời đưa ra rất nhiều kiến nghị khắc phục các thiếu sót trong công tác chỉ đạo điều hành và quản lý dự án; kiến nghị xem xét, sửa đổi kịp thời các chính sách không phù hợp để nâng cao hiệu quả đầu tư dự án. Đối với công tác giải ngân vốn đầu tư công, KTNN đã giúp các chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đúng quy định, qua đó góp phần đẩy nhanh thủ tục giải ngân, quyết toán.

Tuy nhiên, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên cho rằng, bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác kiểm toán các dự án đầu tư công trong thời gian qua còn một số hạn chế do quy mô và tần suất kiểm toán còn nhỏ so với yêu cầu kiểm tra, kiểm soát các đối tượng sử dụng tài chính công, tài sản công. Mặc dù KTNN đã tiến hành một số cuộc kiểm toán các dự án đầu tư ngay từ khi khởi công đến hoàn thành công trình nhưng chỉ chiếm số lượng nhỏ trong các dự án, chương trình được kiểm toán hằng năm, còn lại vẫn là kiểm toán sau.

Nêu ra giải pháp, đại diện một số địa phương đề nghị, trong thời gian tới, ngoài kiểm toán tài chính và kiểm toán tuân thủ, KTNN chuyển trọng tâm sang kiểm toán hoạt động; tăng cường kiểm toán trước đối với các dự án đầu tư, tập trung phân tích tính đúng đắn của chủ trương đầu tư, sự phù hợp của hồ sơ thiết kế để đưa ra những kiến nghị xử lý phù hợp nhằm ngăn chặn những sai sót trước khi quyết định đầu tư dự án, thi công công trình và tránh lãng phí nguồn lực. Cùng với đó, các đại biểu cũng đề xuất KTNN thực hiện mạnh mẽ việc công khai kết quả kiểm toán các dự án đầu tư công, tăng cường kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán…

Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc nhấn mạnh, KTNN không chỉ giúp chỉ rõ đúng sai, làm minh bạch nền tài chính công, tài sản công, mà còn là cơ quan tư vấn, do đó, KTNN luôn sẵn sàng hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham gia vào kiểm toán sớm, ngay từ quá trình chuẩn bị thực hiện dự án. Bởi nhiều vi phạm có thể nảy sinh ngay từ quá trình chuẩn bị dự án, việc phát hiện sớm vi phạm sẽ giúp cho việc triển khai dự án sau này được thuận lợi, theo đúng quy định pháp luật.■

Ông Cao Tiến Dũng - Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai:

Với KTNN, địa phương đề nghị KTNN cần tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán. Điều này sẽ tạo áp lực buộc các đơn vị được kiểm toán phải chấn chỉnh.

Trong thực hiện dự án công, công tác lựa chọn tư vấn rất quan trọng. Nếu đội ngũ tư vấn tốt, có chuyên môn, kinh nghiệm, đưa ra những tư vấn đúng đắn thì quá trình thực hiện dự án sẽ thuận lợi và được đẩy nhanh hơn rất nhiều. Do đó, rất mong KTNN khi thực hiện kiểm toán cần chú trọng thêm đối với bước lựa chọn đơn vị tư vấn dự án. Đặc biệt là với những dự án đòi hỏi công nghệ, kỹ thuật cao, nếu tư vấn không đảm bảo sẽ gây khó khăn trong quá trình thực hiện dự án, dẫn đến ách tắc trong quá trình giải ngân vốn.

Bên cạnh đó, địa phương đang phải đối diện với tình trạng dự án kéo dài, do chậm trễ trong giải phóng mặt bằng. Một trong những rào cản khiến cho công tác này gặp khó khăn, đó là công tác tái định cư còn hạn chế, người dân chưa đồng thuận nên chậm bàn giao mặt bằng... Do đó, sau khi thực hiện kiểm toán các dự án đầu tư công, KTNN phát hiện ra những nội dung không phù hợp, trong đó có cả bất cập do chính sách, địa phương cũng mong muốn KTNN có thông tin phản ánh cho địa phương và kiến nghị đến các cơ quan T.Ư để cùng giúp địa phương tháo gỡ.■

Ông Trần Quốc Phương - Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Theo Luật Đầu tư công 2019, việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công cho từng dự án đã trao quyền chủ động cho các địa phương và các Bộ, ngành. Đây là một thuận lợi rất lớn để giúp cho các đơn vị thúc đẩy quá trình chuẩn bị, thực hiện dự án, từ đó thúc đẩy việc giải ngân được nhanh chóng hơn so với trước.

Giải ngân là bước cuối cùng của quá trình đầu tư. Để tiền ngân sách chi cho nhà thầu thì dự án phải đảm bảo đủ mọi điều kiện, như phải có khối lượng..., đặc biệt chủ đầu tư phải chuẩn bị đầy đủ các khâu cho dự án. Tuy nhiên, trên thực tế, quá trình chuẩn bị dự án đầu tư công phải qua quy trình nhiều bước rất chặt chẽ, tốn nhiều thời gian thực hiện. Bước đầu tiên là chủ trương đầu tư. Với một dự án thông thường, để ra chủ trương đầu tư phải mất 6 tháng đến 1 năm. Tiếp đó là hàng loạt các bước, trong đó, công tác giải phóng mặt bằng là vô cùng khó khăn. Thực tế cho thấy, thời gian để thực hiện các bước còn dài, thời gian thực hiện một dự án từ lúc hình thành chủ trương đến khi nhà thầu chính thức bắt tay vào thực hiện, với dự án nhóm C tốn 1 năm, nhóm B phải tốn 2 năm. Đó là chưa kể những phát sinh trong quá trình chuẩn bị. Như vậy, câu chuyện chậm giải ngân chính là do các bước chuẩn bị diễn ra chậm. Để giải ngân tốt, phải chuẩn bị các phần công việc từ rất sớm để dự án đầy đủ thủ tục.■

Hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước KTNN lần thứ IV

TS. MAI VINH - NGUYÊN KIỂM TOÁN TRƯỞNG KTNN CHUYÊN NGÀNH II:

Không ngừng trăn trở vì sự nghiệp phát triển của Kiểm toán Nhà nước

❒ *Bài và ảnh:* **PHỐ HIẾN**

Trải qua nhiều cương vị công tác khác nhau và cho đến lúc nghỉ hưu, TS. Mai Vinh (nguyên Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II) vẫn luôn trăn trở làm sao có thể đào tạo, phát triển được thế hệ cán bộ, kiểm toán viên kế cận, đủ tài năng, đạo đức và tâm huyết, góp phần thúc đẩy KTNN ngày một phát triển, hiện đại và chuyên nghiệp.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán là yêu cầu tối thượng

Là một trong những cán bộ gắn bó với KTNN từ thời kỳ đầu Ngành mới thành lập, TS. Mai Vinh được xếp vào thế hệ "tinh hoa" của KTNN, không chỉ bởi tài năng, bản lĩnh mà còn bởi phẩm chất và khả năng "thu phục nhân tâm" của ông.

Với mỗi kiểm toán viên, công tác kiểm toán là nơi thể hiện đậm nét nhất dấu ấn của mỗi người. TS. Mai Vinh cũng không ngoại lệ. Trong giai đoạn còn công tác, trên cương vị Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, TS. Mai Vinh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các đoàn kiểm toán thực hiện theo đúng trọng tâm, nội dung theo kế hoạch kiểm toán được lãnh đạo KTNN phê duyệt và đảm bảo thời gian phát hành báo cáo kiểm toán theo quy định.

Theo TS. Mai Vinh, để hoàn thành nhiệm vụ kiểm toán, KTNN chuyên ngành II đã tổ chức hội nghị toàn thể cán bộ, công chức để quán triệt mục tiêu, nội dung kiểm toán theo hướng dẫn chung của Ngành; quán triệt toàn thể công chức, người lao động siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ và tăng cường biện pháp phòng ngừa tiêu cực trong hoạt động kiểm toán. Những nỗ lực, quyết tâm của toàn thể đơn vị, trong giai đoạn qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Kiểm toán trưởng Mai Vinh được thể hiện rõ qua những con số kiểm toán. Đến nay, các cuộc kiểm toán do KTNN chuyên ngành II thực hiện luôn đạt chất lượng tốt,

TS. Mai Vinh

được lãnh đạo KTNN đánh giá cao. Như đánh giá của Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành tại Đại hội Đảng bộ KTNN chuyên ngành II nhiệm kỳ 2020-2025: Những kết quả kiểm toán của KTNN chuyên ngành II đã tạo được tác động xã hội rất lớn, rất tích cực, góp phần nâng tầm vị thế của KTNN trước Chính phủ, Quốc hội. Kết quả này, trước hết đó là nhờ sự đóng góp trực tiếp của các đảng viên, kiểm toán viên, nhưng dấu ấn xuyên suốt ở đó chính là sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Mai Vinh - Bí thư Đảng ủy bộ phận, Kiểm toán trưởng.

Trải qua nhiều cương vị công tác, ở đâu, TS. Mai Vinh cũng luôn để lại những ấn tượng sâu sắc trong cán bộ, nhân viên bởi sự quyết đoán, nguyên tắc trong công việc, nhưng luôn thấu hiểu và chia sẻ với cấp dưới. Với các cán bộ, kiểm toán viên của KTNN chuyên ngành II, ấn tượng về vị thủ trưởng của đơn vị cũng vô cùng đặc biệt. Hỏi về TS. Mai Vinh, nhiều kiểm toán viên của đơn vị không ngần ngại bảo: Ông rất nghiêm khắc, nguyên tắc trong công việc, nhưng khi được phản biện, tranh luận và nhận thấy có cơ sở, ông rất biết cách lắng nghe và sẵn sàng tiếp thu, chứ không bảo thủ. "TS. Mai Vinh là người có cách làm việc nhất quán, mục tiêu cuối cùng, không có gì khác ngoài việc hướng đến nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán" - một kiểm toán viên KTNN chuyên ngành II chia sẻ.

Những trăn trở và gửi gắm ở thế hệ kiểm toán viên trẻ

Xác định nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán là yêu cầu cấp thiết được đặt lên hàng đầu của đơn vị, trong thời gian công tác, Kiểm toán trưởng Mai Vinh cùng với tập thể lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán; công tác giáo dục, nâng cao đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên tiếp tục được duy trì với nhiều biện pháp, hình thức khác nhau xuyên suốt cuộc kiểm toán, như: thành lập các tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán để kiểm soát các đoàn kiểm toán theo đúng Quy chế kiểm soát chất lượng kiểm toán; thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động kiểm toán; chỉ đạo các đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán tuân thủ chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất và định kỳ về tiến độ, kết quả kiểm toán nhằm chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vướng mắc trong quá trình kiểm toán; trao đổi kịp thời về các phát hiện kiểm toán

Trong giai đoạn 2015-2020, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Mai Vinh - nguyên Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, đơn vị đã tổ chức thực hiện 74 cuộc kiểm toán, kết quả kiến nghị xử lý tài chính gần 16.500 tỷ đồng (trong đó tăng thu 3.579 tỷ đồng và giảm chi 2.737 tỷ đồng cho NSNN).■

Minh bạch trong mua sắm và sử dụng trang thiết bị y tế

❒ **Đ.KHOA**

Tình trạng một số cơ sở y tế "bắt tay" các DN nhập khẩu, phân phối trang thiết bị y tế (TTBYT) mua bán lòng vòng,"thổi giá" để trục lợi thời gian qua khiến dư luận không khỏi bức xúc, đồng thời đặt ra yêu cầu tăng cường công tác quản lý, nhằm ngăn chặn thất thoát NSNN cũng như bảo đảm quyền lợi của người bệnh.

Những cảnh báo từ kết quả kiểm toán

Vụ nâng khống giá trị gói thầu mua sắm hệ thống xét nghiệm tự động PCR gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng cho Nhà nước hơn 5,4 tỷ đồng xảy ra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) TP. Hà Nội; vụ nâng khống nhiều lần giá trị hệ thống thiết bị y tế đưa vào hợp đồng liên doanh, liên kết với Bệnh viện Bạch Mai… một lần nữa cho thấy những bất cập, "lỗ hổng" trong công tác quản lý nhà nước về TTBYT.

Trên thực tế, những bất cập này đã được KTNN cảnh báo và đưa ra kiến nghị qua công tác kiểm toán từ nhiều năm nay. Điển hình là từ năm 2016, qua kiểm toán chuyên đề Công tác đầu tư, mua sắm, quản lý và sử dụng TTBYT năm 2015 và các năm trước sau có liên quan của Bộ Y tế và 8 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư, KTNN đã chỉ ra nhiều bất cập, hạn chế trong công tác đấu thầu, mua sắm TTBYT. Theo đó, một số cơ sở y tế lập hồ sơ mời thầu chưa đầy đủ, không đảm bảo tính cạnh tranh. Công tác xét thầu tại một số gói thầu thực hiện chưa đúng quy định; chấm thầu chưa bám sát yêu cầu của hồ sơ mời thầu dẫn đến sai lệch kết quả chấm thầu; một số gói thầu thương thảo, ký hợp đồng chưa chặt chẽ... Qua kết quả kiểm toán, KTNN kiến nghị Bộ Y tế sớm đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế thông tin về giá trúng thầu mua sắm TTBYT của các cơ sở y tế trên toàn quốc; thường xuyên, kịp thời cập nhật thông tin về giá TTBYT để phục vụ công tác quản lý.

Liên quan đến việc liên doanh, liên kết TTBYT phục vụ khám chữa bệnh (KCB), năm 2019, qua kiểm toán chuyên đề Thực hiện cơ chế tự chủ đối với các bệnh viện công lập giai đoạn 2016-2018, KTNN chỉ rõ, trên thực tế, việc thực hiện liên doanh, liên kết máy móc chủ yếu vì tính chất thương mại, vì mục đích lợi nhuận đã đẩy giá KCB lên cao. Bên cạnh đó là sự thiếu kiểm soát hợp lý của các cấp có thẩm quyền, các văn bản, quy định cho hoạt động này không đầy đủ nên tại nhiều bệnh viện công lập tồn tại cơ chế liên doanh, liên kết chưa rõ ràng, minh bạch; thời gian liên kết dài hơn nhiều so với thời gian khấu hao máy móc thiết bị tham gia liên doanh, liên kết, gây bất lợi cho bệnh viện… Trong công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị, nhiều bệnh viện có tình trạng thiết bị mua về không được sử dụng dẫn đến nhanh hỏng hóc, giảm thời gian khấu hao của máy… Công tác tổ chức đấu thầu, mua sắm TTBYT còn chưa thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu… KTNN kiến nghị, cần có cách thức quản lý minh bạch hơn thông qua đấu thầu, thông qua kế hoạch, chiến lược được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để loại bỏ tình trạng nâng giá máy, nâng thời gian liên kết, tạo ra lợi ích nhóm hoặc chuyển dịch lợi ích sang đối tác, nâng giá dịch vụ KCB tạo gánh nặng cho bệnh nhân…

Minh bạch để "dẹp loạn" thổi giá

Để chấn chỉnh, ngăn chặn những tiêu cực, vi phạm trong mua sắm TTBYT, mới đây, Bộ Y tế đã khai trương Cổng thông tin Công khai giá TTBYT. Theo đó, giá công khai trên Cổng là giá của thiết bị y tế tương ứng với cấu hình, tính năng kỹ thuật và thuế, phí các dịch vụ cơ bản đi kèm (bảo hành, vận chuyển, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng, giá linh kiện thay thế chính, giá bảo trì sau bảo hành…); công khai các đại diện của chủ sở hữu thiết bị y tế. Bộ Y tế xây dựng hệ thống phần mềm, cấp tài khoản để DN tự thực hiện việc công khai giá, cập nhật đăng công khai trên Cổng thông tin giá TTBYT kèm theo các yếu tố xác định giá.

Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long nhấn mạnh, việc công khai giá các thiết bị y tế cũng như cấu hình thiết bị y tế, tiến tới công khai giá trúng thầu của các gói thầu thiết bị y tế trên Cổng thông tin sẽ giúp cho các cơ sở y tế có nhu cầu mua sắm thiết bị y tế tham khảo, lập dự toán nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc mua sắm, đấu thầu trang thiết bị y tế; làm cho thị trường TTBYT Việt Nam ngày càng lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Ngoài việc công khai giá, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 14/2020/TT-BYT

giữa các tổ kiểm toán; định kỳ và kết thúc cuộc kiểm toán, Kiểm toán trưởng báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo KTNN.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của TS. Mai Vinh, từ việc thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán đến các công tác khác đều được triển khai tích cực và mang lại hiệu quả thiết thực. Tuy nhiên, điều mà ông không ngừng trăn trở, đó là làm thế nào để xây dựng được những thế hệ kiểm toán viên tương lai giàu năng lực, trí tuệ và có đạo đức nghề nghiệp. Theo ông, một trong những giải pháp cơ bản, quan trọng nhất và phải làm ngay, đó là cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Bên cạnh việc cử các cán bộ, kiểm toán viên tham gia đầy đủ các lớp do Ngành tổ chức, KTNN chuyên ngành II còn tự tổ chức đào tạo, tập huấn về hướng dẫn kiểm toán đối với các cuộc kiểm toán chuyên đề; quán triệt mục tiêu kiểm toán của KTNN nhất là mục tiêu, nội dung và kỹ năng kiểm toán; tạo mọi điều kiện cho cán bộ, công chức, kiểm toán viên tự học tập nâng cao trình độ. Bên cạnh đó, đơn vị đã thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và giáo dục chính trị tư tưởng cho toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị, nhằm phát huy tinh thần tự giác, tự trọng nghề nghiệp; giữ nghiêm kỷ luật cán bộ, công chức.

Không dừng lại ở công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng cho kiểm toán viên trong đơn vị, trong vai trò là giảng viên kiêm chức của các lớp đào tạo, bồi dưỡng của Ngành, TS. Mai Vinh còn tích cực truyền lửa nghề cho biết bao thế hệ kiểm toán viên trẻ của Ngành. Theo TS. Mai Vinh, những buổi đi giảng không chỉ là cơ hội để ông chia sẻ kinh nghiệm, truyền thụ tri thức mà còn là dịp ông được lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của các kiểm toán viên trẻ và qua đó có những định hướng đúng đắn về nghề, về đạo đức nghề nghiệp, cách đối nhân xử thế cần thiết đối với mỗi kiểm toán viên trong quá trình thực hiện kiểm toán.■

quy định một số nội dung trong đấu thầu TTBYT tại các cơ sở y tế công lập (Thông tư 14). Ông Nguyễn Minh Tuấn - Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Bộ Y tế - cho biết, Thông tư sẽ thực hiện việc phân nhóm đối với TTBYT và việc dự thầu vào các nhóm của gói thầu để các cơ sở y tế có thể thêm cơ sở lựa chọn TTBYT phù hợp với yêu cầu chuyên môn, nhu cầu sử dụng và khả năng tài chính của đơn vị. Đồng thời, Thông tư quy định điều kiện của TTBYT tham dự thầu, đặc biệt là trách nhiệm của các nhà cung cấp liên quan đến công tác bảo hành, bảo trì và cung cấp phụ kiện, vật tư thay thế để đảm bảo hiệu quả sử dụng, hiệu quả đầu tư, tránh tình trạng mua bán lòng vòng, đẩy giá như một số trường hợp đã xảy ra thời gian qua.

Bên cạnh đó, Thông tư 14 quy định minh bạch mẫu xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật và các yêu cầu về tính pháp lý đối với TTBYT khi tham dự thầu theo quy định; thực hiện việc công khai, minh bạch kết quả lựa chọn nhà thầu, giúp các đơn vị có thể tham khảo về giá trúng thầu để lập dự toán giá gói thầu và đồng bộ với việc tham khảo giá trên Cổng thông tin Công khai giá TTBYT, từ đó lập kế hoạch mua sắm, lựa chọn TTBYT có chất lượng, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và có giá thành phù hợp.■

Hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước KTNN lần thứ IV

Gắn công tác thi đua với nâng cao hiệu quả kiểm soát chất lượng kiểm toán

❒ NGUYỄN LỘC

Là một trong những phòng trực tiếp tham gia kiểm soát chất lượng kiểm toán (KSCLKT), trước yêu cầu nâng cao chất lượng kiểm soát, Phòng Ngân sách địa phương (NSĐP) - Vụ Chế độ và KSCLKT, đã chú trọng thực hiện các giải pháp nhằm đổi mới công tác này, từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán.

Những kết quả công tác nổi bật

Theo Kiểm toán viên Trần Thị Thanh Bình - Trưởng phòng NSĐP, với chức năng giúp Vụ trưởng xây dựng chế độ kiểm toán; đồng thời trực tiếp kiểm tra thực hiện chế độ kiểm toán và kiểm soát chất lượng các cuộc kiểm toán do các KTNN khu vực thực hiện; tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện chế độ kiểm toán thuộc lĩnh vực kiểm toán NSĐP..., trong giai đoạn vừa qua, tập thể Phòng NSĐP đã thực hiện một cách tích cực, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Trong đó, Phòng đã tham gia xây dựng Hệ thống Chuẩn mực KTNN, các quy trình kiểm toán và các hướng dẫn, các văn bản quản lý của Ngành như: Quy trình kiểm toán NSĐP, Quy trình kiểm toán chương trình mục tiêu quốc gia, Hướng dẫn kiểm toán dựa trên trọng yếu rủi ro lĩnh vực NSĐP; sửa đổi hồ sơ mẫu biểu kiểm toán...

Xác định công tác KSCLKT đóng vai trò quan trọng trong việc góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán, Trưởng phòng Trần Thị Thanh Bình cho biết, tập thể, cá nhân trong Phòng luôn ý thức được vai trò, trọng trách được giao để thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát với trách nhiệm cao nhất. Công tác kiểm soát đã chỉ ra những hạn chế giúp các đoàn kiểm toán rút kinh nghiệm, hoàn thiện, bổ sung đối với việc lập kế hoạch kiểm toán chi tiết, việc ghi chép nhật ký kiểm toán..., đặc biệt lưu ý đến việc thu thập bằng chứng kiểm toán đầy đủ đối với các phát hiện kiểm toán làm cơ sở cho việc đánh giá, kiến nghị kiểm toán nhằm đảm bảo các kiến nghị khả thi, đúng quy định pháp luật, hạn chế việc khiếu nại về kết quả kiểm toán, giảm thiểu rủi ro cho Ngành. Phòng còn chủ động, sáng tạo xây dựng và trình lãnh đạo Vụ đề xuất về các hình thức KSCLKT mới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán của KTNN.

Chia sẻ về những khó khăn, chị Trần Thị Thanh Bình cho biết, trong giai đoạn 2015-2020, đặc biệt trong 2 năm gần đây, các khu vực rà soát tổng thể việc thực hiện kiến nghị, khiếu nại về kết quả kiểm toán từ nhiều năm trước, nên khối lượng và áp lực công việc rất lớn, đòi hỏi các cán bộ xử lý kiến nghị, khiếu nại vừa phải có chuyên môn sâu, tận tụy, tâm huyết và trách nhiệm trong công việc, đồng thời vừa phải có sự phối hợp của các đơn vị trong việc cung cấp hồ sơ liên quan thì mới đảm bảo được tiến độ, hạn chế rủi ro trong việc điều chỉnh kết quả, kiến nghị kiểm toán. Với sự nỗ lực, cố gắng không biết mệt mỏi, tập thể Phòng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị do lãnh đạo đơn vị giao, cũng như thực hiện tốt các công tác trả lời kiến nghị kiểm toán; học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và các công tác khác...

Trong giai đoạn vừa qua, tập thể Phòng NSĐP đã thực hiện một cách tích cực, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao *Ảnh: TS*

Phát động thi đua phải gắn với từng việc làm cụ thể

Nhìn lại những kết quả đạt được, đại diện Phòng NSĐP cho biết, một trong những nguyên nhân quan trọng góp phần tạo nên kết quả trong giai đoạn vừa qua của Phòng đó là tập thể, cá nhân trong Phòng đã chủ động và trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời hưởng ứng, triển khai tích cực, có hiệu quả các phong trào thi đua của Ngành cũng như do đơn vị phát động.

Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Phòng NSĐP, Vụ trưởng Vụ Chế độ và KSCLKT Ngô Minh Kiểm cho biết, trong nhiều năm liền, tập thể, cá nhân Phòng NSĐP luôn nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Những kết quả đạt được, những bài học kinh nghiệm được Phòng rút ra cũng chính là bài học chung được đơn vị quán triệt thực hiện trong phát động, hưởng ứng các phong trào thi đua. Theo đó, để các phong trào thi đua mang lại kết quả, hiệu quả và có tính lan tỏa, việc phát động phong trào thi đua phải gắn với việc làm, hành động cụ thể, thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao. Cùng với đó, công tác khen thưởng phải lựa chọn đúng người, đúng đối tượng; khen thưởng phải kịp thời, công bằng, công khai, dân chủ và phải là động lực thúc đẩy mọi hoạt động của đơn vị.

Quán triệt chỉ đạo của lãnh đạo Vụ, các cá nhân và tập thể Phòng đã đăng ký thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, phấn đấu đạt danh hiệu cá nhân, tập thể tiên tiến trở lên; đóng góp các sáng kiến mới, sáng tạo trong công tác KSCLKT, thẩm định kế hoạch kiểm toán, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, xây dựng văn bản chính sách chế độ... Đây cũng chính là những định hướng quan trọng được Phòng xác định để hướng đến thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ được giao thời gian tới.

Với những nỗ lực của tập thể, cá nhân, trong 5 năm qua, Phòng NSĐP đều đạt danh hiệu Tập thể phòng Lao động tiên tiến, trong đó 3 năm đạt danh hiệu Phòng Lao động xuất sắc (năm 2015, 2017, 2019) được Tổng Kiểm toán Nhà nước tặng Giấy khen. Nhiều cá nhân trong Phòng cũng được lãnh đạo KTNN và lãnh đạo đơn vị tôn vinh, như: Giấy khen thưởng đột xuất của Tổng Kiểm toán Nhà nước cho 1 cá nhân, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 3 lượt cá nhân và danh hiệu Lao động tiên tiến cho 38 lượt cá nhân. Những kết quả này, theo Trưởng phòng Trần Thị Thanh Bình, chính là những nguồn động viên to lớn đối với tập thể, cá nhân Phòng NSĐP. Qua đây, mỗi cá nhân trong Phòng sẽ ý thức hơn về trách nhiệm của mình, tích cực thi đua trong từng việc làm cụ thể để phấn đấu hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao, từ đó góp phần xây dựng hình ảnh người cán bộ, công chức KTNN "dĩ công vi thượng" như lời dạy của Bác.■

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Cần nghiên cứu, thực hiện những chủ đề kiểm toán mới

❒ **ThS. ĐINH VĂN DŨNG** - *Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III*

Năm 2019, KTNN chuyên ngành III thực hiện 3 cuộc kiểm toán chuyên sâu về công tác quản lý môi trường. Kết quả kiểm toán đã chỉ ra nhiều hạn chế, bất cập trong quản lý và bảo vệ môi trường (BVMT), làm cơ sở để KTNN kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu điều chỉnh chính sách.

Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 *Ảnh tư liệu*

Kiến nghị sửa đổi, ban hành 16 văn bản, phát hiện nhiều vấn đề nổi cộm

3 cuộc kiểm toán nêu trên tập trung vào các chủ đề: công tác quản lý môi trường của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1, tỉnh Bình Thuận; công tác quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn TP. Hà Nội và công tác quản lý nhập khẩu phế liệu giai đoạn 2016-2018 tại các Bộ: Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Công Thương, Tài chính. Qua đó, KTNN đã kiến nghị sửa đổi 9 văn bản, ban hành mới 7 văn bản và phát hiện một số vấn đề nổi cộm.

Cụ thể, hệ thống pháp luật về BVMT cơ bản đã đầy đủ, tuy nhiên, một số quy định tại Luật BVMT, Luật Đầu tư công, Luật Tài nguyên nước… còn chưa thống nhất, gây khó khăn khi thực hiện. Nhiều nội dung về BVMT đã được luật hóa nhưng thiếu khả thi nên không thực hiện được.

Về cơ chế vận hành, vấn đề nổi cộm nhất ở Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 là việc chồng lấn 525ha giữa Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân với Khu bảo tồn sinh thái Hòn Cau. KTNN chỉ rõ và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Thủ tướng đã chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ TN&MT, UBND tỉnh Bình Thuận rà soát, xử lý dứt điểm tình trạng này. Tại cuộc kiểm toán Nhà máy này, KTNN kiến nghị UBND tỉnh Bình Thuận xử phạt chủ đầu tư dự án gần 1 tỷ đồng do khai thác, sử dụng nguồn nước biển và xả thải vào nguồn nước khi chưa có giấy phép.

Bên cạnh đó, việc phân công, phân cấp về quản lý môi trường còn chồng chéo. Kết quả kiểm toán công tác nhập khẩu phế liệu cho thấy, các cơ quan quản lý chưa phối hợp, còn đùn đẩy trách nhiệm xác định nguồn cung trong nước làm căn cứ tính toán khối lượng phế liệu nhập khẩu, thiếu cơ chế quản lý phế liệu nhập khẩu. Giai đoạn 2016-2018, tổng phế liệu nhập khẩu là 36 triệu tấn gồm: sắt, thép, giấy, nhựa. Tính toán tác động môi trường giữa việc nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất và sản xuất trong nước, KTNN nhận thấy, để Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 sản xuất ra 36 triệu tấn thành phẩm cần khoảng 416.000 tấn hóa chất, tiêu thụ 15,8 tỷ kW điện (bằng lượng điện Nhà máy chạy hết công suất trong 2,2 năm). Nếu Nhà máy chạy trong 2,2 năm sẽ tiêu tốn 9,9 triệu tấn than, 4,6 triệu m^3 nước và nước thải; thải ra môi trường 418 tỷ m^3 khí thải và 3,6 triệu tấn chất thải, trong đó có những chất thải sẽ ảnh hưởng đến môi trường hàng trăm năm.

Ngoài ra, việc Bộ TN&MT không giám sát hết hoạt động cấp phép cho các DN tại địa phương đã dẫn đến tình trạng tồn đọng phế liệu. Kết quả kiểm toán cho thấy, còn 13.472 container phế liệu nhập khẩu tồn đọng tại 3 cảng chính: Hải Phòng, Sài Gòn và Vũng Tàu, trong đó, 8.234 container có thời hạn trên 90 ngày, thậm chí có container đã tồn đọng vài năm.

Qua kiểm toán công tác quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn TP. Hà Nội, KTNN chỉ rõ: 82% bệnh viện được kiểm toán, đối chiếu không lắp đặt đồng hồ theo dõi lưu lượng xả nước thải; còn hiện tượng xả thải trực tiếp ra môi trường; hệ thống xử lý đã xuống cấp, không đáp ứng được khả năng xử lý; 86% bệnh viện được kiểm toán, đối chiếu có hồ sơ môi trường chưa đầy đủ, chủ yếu thiếu Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT trước khi vận hành chính thức.

Kết quả kiểm toán còn phản ánh, việc áp dụng các biện pháp xử

Đưa kiểm toán môi trường lên tầm cao mới

❒ **HÁN THỊ BÍCH HỒNG** - *Vụ Tổng hợp, KTNN*

Những năm gần đây, KTNN đã từng bước thực hiện các cuộc kiểm toán môi trường (KTMT) nhằm đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý môi trường, chỉ rõ lỗ hổng trong hệ thống pháp luật để kiến nghị kịp thời với các cơ quan có liên quan. Qua đó, KTNN cũng đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm trong việc lựa chọn chủ đề kiểm toán và lập kế hoạch cho cuộc KTMT.

Lựa chọn chủ đề và lập kế hoạch quyết định sự thành công của cuộc kiểm toán

Trước năm 2015, hoạt động KTMT chủ yếu được KTNN lồng ghép trong các cuộc kiểm toán chuyên đề, chương trình mục tiêu hoặc dự án đầu tư. Từ năm 2015 trở lại đây, KTNN đã từng bước thực hiện các cuộc KTMT dưới hình thức kiểm toán hoạt động và có nhiều phát hiện nổi bật. Cụ thể:

Kết quả kiểm toán hoạt động quản lý và xử lý nước thải, chất thải các khu công nghiệp (KCN) tại 4 tỉnh cho thấy: còn nhà máy xử lý nước thải không có báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có giấy phép xả thải, chất lượng nước thải không ổn định, có nhiều thời điểm vượt ngưỡng so với quy định; đa số người dân sống tại thôn, xã KCN được phỏng vấn phản ánh nước thải KCN ô nhiễm, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống; biện pháp quản lý về môi trường KCN, nước thải công nghiệp chưa đồng bộ, khoa học, quyết liệt, chặt chẽ dẫn đến chưa kịp thời phát hiện và ngăn ngừa triệt để các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường (BVMT)…

Qua kiểm toán hoạt động việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn TP. Hà Nội giai đoạn 2014-2018, KTNN chỉ rõ: chưa có tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể để xác định khối lượng cho việc duy trì vệ sinh môi trường cũng như giám sát tần suất thực hiện làm cơ sở xác định nghiệm thu khối lượng, chất lượng công việc... Việc đầu tư một số nhà máy chất thải, nước thải còn gặp khó khăn khi kêu gọi đầu tư; một số dự án chậm tiến độ...

Cuộc kiểm toán việc thực hiện giải pháp giảm sử dụng túi ni lông thông thường của TP. HCM theo Đề án của Chính phủ chỉ rõ những hạn chế trong việc tổ chức thu thuế BVMT đối với hoạt động sản xuất túi ni lông khó phân hủy, còn nhiều lỗ hổng trong các văn bản pháp luật, gây thất thu NSNN. Qua kiểm toán, KTNN kiến nghị tăng thu 3,5 tỷ đồng thuế BVMT đối với túi ni lông và kiến nghị xử lý khác hơn 600 tỷ đồng đối với các đơn vị sản xuất túi ni lông tự hủy sinh học nhưng không đáp ứng được tiêu chí thân thiện với môi trường.

Kiểm toán hoạt động quản lý nhập khẩu phế liệu giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Tài chính, KTNN đã kiến nghị: Bộ Tài chính thu thuế BVMT đối với phế liệu nhập; các cơ quan quản lý thực hiện công tác dự báo, đánh giá khả năng đáp ứng nguồn nguyên liệu trong nước và nhu cầu nhập khẩu phế liệu phục vụ sản xuất… Cùng với đó, cuộc kiểm toán hoạt động quản lý và xử lý nước thải, chất thải y tế và cuộc kiểm toán công tác quản lý môi trường của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1, tỉnh Bình Thuận cũng đưa ra nhiều kiến nghị có giá trị.

Để đạt được kết quả trên, KTNN đã thực hiện tương đối bài bản công tác lựa chọn chủ đề và lập kế hoạch cho từng cuộc KTMT. Theo đó, các chủ đề KTMT được lựa chọn trên cơ sở đề xuất, định hướng của Ngành, tham khảo ý kiến của các cơ quan có liên quan cũng như các đại biểu Quốc hội; đảm bảo tính thời sự, tập trung vào những vấn đề đã và đang gây nhiều bức xúc trong dư luận.

Về lập kế hoạch kiểm toán (KHKT), sau khi KTNN ban hành Hướng dẫn KTMT, công tác này đã được chuẩn hóa, đảm bảo đầy đủ, nhất quán nhưng vẫn linh hoạt, phù hợp với đặc thù của từng chủ đề kiểm toán. Các đoàn kiểm toán đã khảo sát trực tiếp tại một số đơn vị để tìm hiểu quy trình quản lý và việc tổ chức thực hiện của cơ quan quản lý trong lĩnh vực môi trường, lựa chọn được các hoạt động trọng yếu và có rủi ro cao để kiểm toán, đồng thời xác định các đơn vị kiểm toán tương ứng và nội dung cụ thể tại từng đơn vị. Nhờ đó, các cuộc KTMT đã bước đầu xác định đúng và đầy đủ đầu mối kiểm toán để thu thập bằng chứng thích hợp, đầy đủ. Đây là công việc tương đối khó khăn và đóng vai trò quyết định sự thành công của cuộc kiểm toán.

Khi lập KHKT, các đoàn đều áp dụng tương đối phong phú các phương pháp và thủ tục kiểm toán như: phỏng vấn, thuê chuyên gia hay đơn vị tư vấn... Trên cơ sở quy định hiện hành về mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, đoàn kiểm toán đã điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với đặc thù của cuộc KTMT. Do vậy, các phát hiện trong KTMT tương đối thuyết phục, mới mẻ và phong phú.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

phạt trong lĩnh vực BVMT còn hạn chế. Công tác giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra chưa đầy đủ, kịp thời… dẫn đến tỷ lệ vi phạm quy định về BVMT vẫn cao.

Luôn đổi mới, sáng tạo trong hoạt động kiểm toán môi trường

Từ 3 cuộc kiểm toán nói trên, KTNN chuyên ngành III đã rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất một số giải pháp để tăng cường công tác kiểm toán môi trường (KTMT) sau:

Khi lựa chọn chủ đề, xây dựng kế hoạch KTMT hằng năm, ngoài những vấn đề nóng, được xã hội quan tâm, cần nghiên cứu những chủ đề kiểm toán mới, mang lại nhiều giá trị gia tăng trong tương lai như kiểm toán việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Năm 2021, KTNN chuyên ngành III được lãnh đạo KTNN giao chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán "Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công, gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững" với 6 cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) các nước. Đây là chủ đề kiểm toán đang được dư luận quan tâm.

Các cuộc KTMT có thể được tổ chức kết hợp 3 loại hình kiểm toán: tài chính, tuân thủ và hoạt động nhằm đánh giá toàn diện công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, hướng tới phát triển bền vững. Tăng cường áp dụng loại hình kiểm toán hoạt động vào KTMT, chú trọng sử dụng chuyên gia giỏi.

Hằng năm, KTNN chuyên ngành III sẽ đề xuất một chủ đề kiểm toán chuyên đề toàn Ngành về môi trường, xây dựng đề cương và quy chế phối hợp giữa KTNN chuyên ngành, khu vực trong thực hiện và tổng hợp kết quả kiểm toán.

Đổi mới phương pháp tiếp cận kiểm toán trên cơ sở tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán, coi đây là công cụ hỗ trợ đắc lực để tìm ra bằng chứng thuyết phục. Luôn đổi mới, sáng tạo từ khâu lập kế hoạch đến phát hành báo cáo kiểm toán, đặc biệt là việc đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu rủi ro, rút ngắn thời gian kiểm toán. Tích cực học hỏi kinh nghiệm từ các SAI để tiếp cận phương pháp kiểm toán mới. Đẩy mạnh việc sử dụng chuyên gia tư vấn, kiểm toán hiện trường, đối chiếu việc thực hiện quy định về BVMT, áp dụng hệ thống thông tin địa lý GIS... trong KTMT.

Tăng cường năng lực cho kiểm toán viên thông qua: hội nghị, hội thảo và các khóa đào tạo về môi trường, KTMT trong nước và quốc tế; khuyến khích cán bộ trong Ngành nghiên cứu khoa học về KTMT để có cơ sở lý luận tốt khi áp dụng vào thực tiễn; hợp tác kiểm toán với các SAI dưới hình thức kiểm toán song song hoặc kiểm toán chung.■

Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán môi trường

Thực hiện Tuyên bố Hà Nội tại Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) lần thứ 14 và đặc biệt với cương vị là Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN Việt Nam có trách nhiệm đi đầu trong việc định hướng phát triển KTMT lên tầm cao mới. Để đạt được điều đó, KTNN cần có giải pháp căn bản sau:

Thứ nhất, tiếp tục ưu tiên lựa chọn những vấn đề trọng yếu trong quản lý nhà nước về môi trường; có kế hoạch kiểm toán trung hạn, hằng năm việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu về môi trường trong Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; xác định KTMT là một nội dung quan trọng và mang tính đột phá trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.

Thứ hai, ưu tiên tổ chức các cuộc kiểm toán với phạm vi toàn Ngành nhằm đánh giá chuyên sâu từng lĩnh vực, hạn chế các cuộc kiểm toán đơn lẻ, phạm vi hẹp.

Thứ ba, KTNN xây dựng cơ sở dữ liệu về KTMT, trong đó có cơ sở dữ liệu về các cuộc KTMT đã thực hiện để làm tư liệu tham khảo; tăng cường hạ tầng kỹ thuật thông tin đảm bảo đồng bộ và tiếp cận hệ thống dữ liệu của cơ quan quản lý về môi trường.

Thứ tư, tăng cường hợp tác quốc tế về KTMT; biệt phái kiểm toán viên tham gia KTMT do các cơ quan kiểm toán tối cao thực hiện; phối hợp tổ chức các cuộc kiểm toán liên quốc gia về môi trường...

Thứ năm, đẩy mạnh công khai kết quả KTMT nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm quản lý để các đơn vị nhận thức và quan tâm hơn đến việc đề phòng, ngăn ngừa, hạn chế thiếu sót, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý về môi trường...■

KIỂM TOÁN QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

Kết quả đạt được và vấn đề đặt ra

❒ ThS. NGUYỄN MINH GIANG - *Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II*

Quỹ Bảo vệ môi trường (BVMT) có nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn nhằm hỗ trợ tài chính cho hoạt động BVMT, ứng phó với biến đổi khí hậu; cho vay vốn ưu đãi đối với các dự án BVMT; hỗ trợ lãi suất cho dự án BVMT vay vốn từ tổ chức tín dụng... Tuy nhiên, kết quả kiểm toán của KTNN cho thấy, việc thực thi các nhiệm vụ này vẫn còn những hạn chế.

Quỹ BVMT được thành lập theo Quyết định số 78/2014/QĐ-TTg ngày 26/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Quỹ hoạt động theo phương châm 3 tốt: huy động tốt mọi nguồn tài chính cho BVMT; sử dụng tốt nguồn vốn do Quỹ quản lý và phát triển tốt để xây dựng Quỹ thành một tổ chức tài chính nhà nước vững mạnh. Theo quy định, báo cáo tài chính năm của Quỹ phải được kiểm toán bởi KTNN.

Qua kiểm toán, KTNN chỉ rõ nhiều bất cập, thiếu sót trong hoạt động của Quỹ BVMT *Ảnh: NHƯ Ý*

Năm 2018, KTNN đã kiểm toán Quỹ BVMT để đánh giá: việc xây dựng, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Quỹ; việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn, đặc biệt là nguồn NSNN cấp; tình hình tài chính và chấp hành thu nộp NSNN; công tác quản lý doanh thu, chi phí, vốn và tài sản nhà nước; việc thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

Qua kiểm toán, KTNN chỉ rõ nhiều bất cập, thiếu sót trong hoạt động của Quỹ. Cụ thể, việc ban hành quy định về lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn cho vay ưu đãi đầu tư BVMT giai đoạn 2016-2018 chưa phù hợp với Nghị định số 19/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Quỹ chưa quy định về nguyên tắc xác định mức tài trợ và mức hỗ trợ đối với công tác khắc phục ô nhiễm môi trường do thiên tai; chưa cụ thể hóa về thời hạn quyết toán kinh phí tài trợ cũng như trách nhiệm, trình tự xử lý trong trường hợp sử dụng kinh phí không đúng quy định...

Công tác tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước còn nhiều bất cập, chưa có kế hoạch sử dụng đối với lãi phát sinh. Lập kế hoạch chậm so với quy định. Việc giao kế hoạch tăng vốn điều lệ không căn cứ vào kế hoạch vốn do Quỹ BVMT trình Bộ Tài Nguyên và Môi trường. Một số nhiệm vụ giao không đúng quy định.

Bên cạnh đó, phê duyệt quyết toán nhiệm vụ không căn cứ vào xác nhận quyết toán của Quỹ BVMT và đơn vị phối hợp. Việc ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết danh mục sản phẩm làm cơ sở cho Quỹ BVMT thẩm định, phê duyệt cho vay ưu đãi lãi suất từ nguồn NSNN còn chậm. Thẩm định, phê duyệt cho vay ưu đãi vượt quy định. Cho vay khi chưa đầy đủ hồ sơ, tài liệu; không thực hiện công tác thu thập, thẩm định hồ sơ quyết toán đối với hoạt động tài trợ; điều này dẫn đến tình trạng tỷ lệ nợ xấu vượt 2,96% so với kế hoạch tài chính được duyệt.

Trong năm, Quỹ đã cơ cấu lại khoản nợ, gửi văn bản đôn đốc, làm việc trực tiếp với khách hàng và ngân hàng bảo lãnh để tăng cường các biện pháp thu hồi nợ gốc và lãi. Tuy nhiên, khi thực hiện đối chiếu nợ gốc, Quỹ chưa phân loại dư nợ gốc trong hạn và dư nợ gốc quá hạn, chưa đối chiếu đối với tiền lãi chậm thanh toán.

Quỹ chưa thực hiện đối chiếu với bên vay và Bộ Tài chính theo quy định đối với khoản vay ủy thác bằng vốn Ngân hàng Thế giới. Hồ sơ hỗ trợ khắc phục ô nhiễm môi trường do thiên tai của các địa phương không có văn bản riêng về phương án khắc phục và kế hoạch sử dụng nguồn tài trợ mà lồng ghép trong văn bản báo cáo tình hình thiệt hại. Một số địa phương không có quyết định phê duyệt dự toán của cấp có thẩm quyền.

Hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoạt động nghiệp vụ còn nhiều bất cập như: hạch toán một số khoản chi phúc lợi vào chi phí hoạt động, trích dự phòng rủi ro tín dụng (dự phòng chung) vượt so với quy định; hạch toán vào chi phí tiền mua ô tô không đúng quy định; ghi nhận doanh thu chưa đầy đủ dẫn đến xác định thiếu số thuế phải nộp...

Về xây dựng và thực hiện quỹ tiền lương, đến thời điểm kiểm toán, đã quá 36 tháng nhưng Quỹ BVMT chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành xây dựng tiêu chuẩn xếp hạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC; chưa xây dựng vị trí việc làm hoặc chức danh công việc, định mức lao động. Phê duyệt Kế hoạch hoạt động của Quỹ BVMT chưa đảm bảo đầy đủ căn cứ, cơ sở, chỉ tiêu theo quy định...

Từ kết quả kiểm toán, KTNN kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Quỹ BVMT đàm phán với bên vay thu hồi về Quỹ BVMT 27,16 tỷ đồng. Đồng thời, KTNN kiến nghị Quỹ báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về tình hình sử dụng phí BVMT đối với nước thải thu từ 2006-2010 còn lại để quản lý theo quy định và chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc giao kế hoạch nhiệm vụ cho Quỹ BVMT, phê duyệt quyết toán nhiệm vụ, ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết danh mục sản phẩm, thẩm định, phê duyệt cho vay ưu đãi...

Để đạt được kết quả kiểm toán trên, KTNN chuyên ngành II rút ra một số bài học sau: Bám sát nội dung, mục tiêu kiểm toán hằng năm và trách nhiệm của KTNN đối với Quỹ BVMT Việt Nam. Xây dựng hướng dẫn kiểm toán Quỹ đảm bảo chất lượng, có tính chất cẩm nang để kiểm toán viên chủ động áp dụng trong kiểm toán đối với các tình huống cụ thể trong thực tế. Làm tốt khâu khảo sát, thu thập thông tin lập kế hoạch kiểm toán tổng hợp và kế hoạch kiểm toán chi tiết; bố trí lực lượng kiểm toán viên phù hợp và tổ chức đào tạo tập huấn (kể cả mời chuyên gia) cho các thành viên đoàn kiểm toán trước khi thực hiện. Bố trí thành viên đoàn kiểm toán phù hợp; theo đó, ngoài nghiệp vụ chuyên môn, thành viên đoàn kiểm toán cần phải am hiểu về lĩnh vực kiểm toán môi trường, đặc biệt là đối với quỹ tài chính ngoài NSNN. Tăng cường kiểm toán hoạt động đối với Quỹ BVMT theo thẩm quyền của KTNN.■

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

TỔ CHỨC THỰC HIỆN KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG:

Còn nhiều khó khăn, thách thức

❒ LÊ THANH HÀ - *Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VI*

Kiểm toán môi trường (KTMT) là một công cụ cần thiết để kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật về môi trường của các dự án, tổ chức, cá nhân liên quan đến nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Kết quả và kiến nghị kiểm toán góp phần ngăn chặn các vi phạm về môi trường, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật liên quan. Tuy nhiên, thực tế, việc tổ chức các cuộc KTMT chuyên sâu của KTNN khu vực VI nói riêng và KTNN nói chung vẫn còn những khó khăn, thách thức.

Các chế tài luật pháp về môi trường chưa thực sự hiệu quả, chủ yếu là xử phạt hành chính không đáng kể *Ảnh sưu tầm*

Thiếu quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả trong quản lý, bảo vệ môi trường

Trong những năm qua, KTNN khu vực VI chưa tổ chức thực hiện chuyên sâu về KTMT. Đơn vị chỉ tập trung vào đánh giá công tác lập, giao, thực hiện dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường thông qua các cuộc kiểm toán ngân sách địa phương. Tuy vậy, trong quá trình kiểm toán, KTNN khu vực VI đã có nhiều phát hiện nổi bật liên quan đến công tác phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường, thanh tra, kiểm tra, xây dựng các dự án và xử lý chất thải. Cụ thể:

Các địa phương phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường không đủ hoặc sử dụng kinh phí không đúng mục đích. Công tác quản lý và bảo vệ môi trường của các địa phương chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ, mới chỉ dừng lại ở hình thức xử lý sự vụ, chưa có các kiến nghị cụ thể về công tác phòng, chống ô nhiễm cũng như đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực trong việc sử dụng các nguồn lực.

Công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường chủ yếu được thực hiện thông qua các báo cáo đánh giá tác động môi trường của DN trong quá trình hoạt động hoặc thành lập và triển khai dự án mà chưa tập trung kiểm định chất lượng môi trường; công tác kiểm tra chủ yếu là hậu kiểm và giải quyết hậu quả. Các chế tài luật pháp về môi trường chưa thực sự hiệu quả, chủ yếu là xử phạt hành chính không đáng kể. Trong khi đó, các văn bản pháp lý và các tiêu chuẩn về môi trường trong hoạt động của DN còn thiếu và chưa đồng bộ.

Địa phương đã quan tâm tới công tác xây dựng các dự án và xử lý chất thải rắn nhưng đến nay, hoạt động này vẫn không đảm bảo về công suất, hiệu quả. Trong khi đó, quá trình xây dựng các dự án còn nhiều sai sót. Bên cạnh đó, hệ thống xử lý nước mới đáp ứng được một phần nhỏ lượng nước thải ra, đặc biệt là đối với các đô thị lớn. Ở khu vực nông thôn, nguồn nước gây ô nhiễm và không được xử lý, nhất là nước thải chăn nuôi gia súc.

Rác thải sinh hoạt được thu gom từ các hộ gia đình theo cách thủ công, dùng xe đẩy tay tới điểm trung chuyển dẫn đến tình trạng không thể phân loại rác tại nguồn, chất thải nguy hại trộn lẫn với chất thải thông thường tại bãi rác. Trong khi đó, đa phần rác thải được thực hiện theo hình thức chôn lấp, chỉ một lượng rất nhỏ được xử lý theo công nghệ đốt. Do vậy, các bãi rác hiện hữu được quy hoạch có nguy cơ hết công suất, đó là chưa kể đến việc chôn lấp không đảm bảo các điều kiện cần thiết, gây ô nhiễm nguồn nước, không khí, ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân...

Về phía các DN, do chi phí cao nên hầu hết các DN không có hệ thống xử lý chất thải hoặc nếu có cũng không đảm bảo chất lượng, hoạt động không liên tục, mang tính hình thức. Thậm chí, DN còn cố tình gian lận để giảm mức đóng phí bảo vệ môi trường đến mức thấp nhất dẫn đến ảnh hưởng đến nguồn kinh phí bảo vệ môi trường.

Nhiều khó khăn trong kiểm toán môi trường

Mặc dù đã cố gắng tiếp cận bằng nhiều hình thức khác nhau,

KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG:

4 vấn đề cần lưu ý

❒ NGUYỄN THỊ VINH NGA - *KTNN khu vực IV*

Những năm tới, KTNN sẽ tiếp tục thực hiện các cuộc kiểm toán môi trường (KTMT), trong đó chú trọng áp dụng loại hình kiểm toán hoạt động (KTHĐ). Do đó, việc chia sẻ kinh nghiệm về vấn đề này là cần thiết để nâng cao chất lượng kiểm toán. Từ thực tiễn hoạt động kiểm toán của đơn vị mình, KTNN khu vực IV đúc kết 4 vấn đề cần quan tâm khi thực hiện KTHĐ trong lĩnh vực môi trường.

Lựa chọn chủ đề quan trọng nhưng phải đảm bảo khả thi

Việc lựa chọn chủ đề kiểm toán quyết định rất lớn đến sự thành công của cuộc KTHĐ. Khi lựa chọn chủ đề cần có sự cân đối giữa tính khả thi của cuộc kiểm toán và tầm quan trọng của vấn đề. Nếu chủ đề quan trọng, được nhiều người quan tâm, có ngân sách lớn nhưng quá khó để thực hiện thì cũng không khả thi, hoặc ngược lại, vấn đề dễ thực hiện nhưng kết quả kiểm toán không được sự quan tâm của dư luận thì đó cũng là một cuộc kiểm toán thất bại.

Để có thể lựa chọn chủ đề phù hợp một cách dễ dàng hơn, cần tập trung xây dựng ngân hàng chủ đề. Trước nay, KTNN đã thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch kiểm toán (KHKT) trung và dài hạn. Ví dụ, với KTHĐ hoặc KTMT, xây dựng từ 2 đến 3 cuộc trong một năm hoặc từ 5, 8 đến 10 cuộc kế hoạch trung hạn. Đó là nguồn chủ đề rất dễ lựa chọn cho các đơn vị. Ngoài ra, có thể tham khảo các thông tin, các vấn đề thời sự, dư luận xã hội quan tâm trên các phương tiện thông tin truyền thông.

> Năm 2018, KTNN khu vực IV thực hiện KTHĐ việc thực hiện giải pháp giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy của TP. HCM theo Đề án của Chính phủ, kết quả của cuộc kiểm toán này được lãnh đạo KTNN đánh giá cao. Ngoài ra, đơn vị cũng đưa vào KHKT năm 2020 cuộc KTHĐ quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2019. Năm 2021, dự kiến, KTNN khu vực IV sẽ đưa 3 chủ đề kiểm toán liên quan đến môi trường vào KHKT năm, trong đó, 2 chủ đề quen thuộc là rác thải, nước thải và 1 chủ đề mới là bầu khí quyển.■

Lập kế hoạch kiểm toán - khâu quyết định chất lượng cuộc kiểm toán

Theo lý thuyết và kinh nghiệm các nước, khi lập KHKT, cần chia nhỏ mục tiêu kiểm toán chung thành các mục tiêu nhỏ hơn, chia nhỏ tiếp mục tiêu thành các tiêu chí kiểm toán, chia nhỏ tiêu chí kiểm toán thành các câu hỏi kiểm toán và thủ tục kiểm toán để trả lời các câu hỏi đó.

Lập KHKT là khâu rất quan trọng quyết định chất lượng cuộc kiểm toán. Do giới hạn thời gian khảo sát lập KHKT, kiểm toán và phát hành báo cáo nên cần tránh tư tưởng làm một cuộc kiểm toán "hoành tráng". Để đảm bảo tính khả thi, việc lựa chọn mục tiêu kiểm toán phải phù hợp với chủ đề kiểm toán, lựa chọn số lượng mục tiêu trọng điểm để cuộc kiểm toán có chiều sâu; không chọn nhiều mục tiêu dẫn đến có thể trùng lặp, chồng chéo, dàn trải. Không nhất thiết mục tiêu chung và mục tiêu chi tiết phải bao quát toàn bộ chủ đề, mà chỉ cần bao quát những vấn đề quan trọng nhất trong chủ đề kiểm toán. Điều quan trọng nhất, phải bảo vệ được việc xây dựng mục tiêu trọng tâm này đối với các Vụ tham mưu khi xây dựng KHKT.

Bên cạnh đó, việc thiết lập mục tiêu kiểm toán cần xem xét phù hợp với thực tiễn để có các đánh giá phù hợp và đạt được sự đồng thuận của đơn vị được kiểm toán. Mục tiêu, tiêu chí kiểm toán cần sát với thực tế, cụ thể, đảm bảo dễ hiểu cho các kiểm toán viên (KTV) khi thực hiện.

Linh hoạt khi kiểm toán, đảm bảo chất lượng trong lập báo cáo kiểm toán

Khi thực hiện kiểm toán, KTV cần linh hoạt, bám mục tiêu chung để cân đối giữa các nội dung/mục tiêu chi tiết. Ví dụ, KHKT đã đưa ra thủ tục cụ thể, tuy nhiên, quá trình thực hiện, có thủ tục khác thay thế tốt hơn, đơn giản hơn mà vẫn bám mục tiêu thì có thể sử dụng. Đơn cử, với cuộc kiểm toán túi ni lông, KTNN khu vực IV xây dựng kế hoạch phỏng vấn hộ kinh doanh, người dân sử dụng túi ni lông trên địa bàn. Tuy nhiên, Đoàn kiểm toán chỉ có 5 người mà số lượng phỏng vấn hộ kinh doanh và người dân đi chợ tại 1 chợ đã rất nhiều. Sau đó, KTNN khu vực IV chọn cách xuống một vài chợ và thu thập thông tin qua Ban quản lý chợ, UBND phường hoặc tổ trưởng dân phố. Kết quả, phiếu phỏng vấn rất tốt.

Trong lập báo cáo kiểm toán, để đảm bảo thời gian phát hành báo cáo, ngay từ đầu, đoàn kiểm toán cần phân công từng

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

nhưng đến nay, KTNN vẫn đang gặp nhiều khó khăn, thách thức khi tổ chức một cuộc KTMT chuyên sâu.

Thực tế, KTNN mới từng bước thực hiện các cuộc KTMT độc lập. Một số ít cuộc kiểm toán được lồng ghép nội dung, yếu tố môi trường trong các cuộc kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ. Do đó, kiến nghị của KTNN về các vấn đề môi trường và phát triển bền vững chưa được như mong đợi.

Hiện nay, việc tiến hành các cuộc kiểm toán có lồng ghép yếu tố môi trường đang dựa vào các quy trình kiểm toán liên quan khác. Trong khi đó, các kiến thức và kinh nghiệm về lĩnh vực này đang ở dạng tài liệu tham khảo từ các tổ chức, cơ quan quốc tế.

KTMT thường kết hợp cả 3 loại hình là kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động, trong đó, kiểm toán hoạt động giữ vai trò chủ đạo. Hơn nữa, kiểm toán việc xử lý rác thải, nước thải là nội dung liên quan đến các lĩnh vực hẹp. Vì vậy, kiểm toán viên vừa phải có kiến thức và kỹ năng kiểm toán hoạt động, vừa phải có chuyên môn về môi trường. KTNN có thể thuê các chuyên gia trong lĩnh vực này nhưng thủ tục, trình tự thực hiện mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ kiểm toán.

Theo quy định của pháp luật, KTNN không có chức năng định giá các thiệt hại gây ra do các hệ lụy về môi trường, vì vậy, đoàn kiểm toán chỉ có thể khuyến cáo các cơ quan quản lý nhà nước thuê các đơn vị tư vấn độc lập để đánh giá. Trong khi đó, các cơ quan quản lý nhà nước lại là chủ thể của đối tượng được kiểm toán nên việc thuê các đơn vị tư vấn độc lập để đánh giá theo các ý kiến của KTNN khó đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

Ngoài ra, để có thể xử lý rác thải được triệt để và hiệu quả, khâu quan trọng nhất là phân loại rác đầu nguồn. Do vậy, công tác tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước là rất quan trọng, nhưng KTNN lại rất khó đánh giá nội dung này do đây là vấn đề nhận thức. KTNN chỉ có thể kiến nghị tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức cho người dân, DN.■

KTV thực hiện. Mỗi KTV phụ trách 1 tiêu chí và chịu trách nhiệm viết báo cáo theo từng tiêu chí đó. Các kiến nghị kiểm toán cần phân tích nguyên nhân gốc rễ, tránh tình trạng mỗi phát hiện có 1 kiến nghị, kiến nghị dàn trải, không khả thi. Có thể có nhiều phát hiện kiểm toán nhưng phân tích nguyên nhân gốc rễ thì chỉ cần tập trung vào 1 kiến nghị kiểm toán. Một báo cáo KTHĐ về môi trường được coi là đảm bảo chất lượng khi tuân thủ các yêu cầu sau: đầy đủ và phù hợp, khách quan, thuyết phục, rõ ràng, súc tích và kịp thời.

Lưu ý đặc thù không biên giới hành chính của môi trường

Thực hiện KTMT, đoàn kiểm toán cần lưu ý đặc thù không biên giới hành chính của vấn đề môi trường trong tất cả các bước kiểm toán, từ lựa chọn chủ đề, lập KHKT đến việc đưa ra kiến nghị, lập báo cáo kiểm toán. Vấn đề môi trường có thể liên quan đến nhiều tỉnh, thành, nhiều quốc gia, rất khó để gói gọn trong phạm vi địa giới hành chính.

Chẳng hạn, cuộc kiểm toán việc giảm sử dụng túi ni lông tại TP. HCM vẫn có những trường hợp nhập khẩu hoặc sản xuất túi ni lông tại các tỉnh rồi vận chuyển đến TP. HCM tiêu thụ và ngược lại, vậy phân tích ảnh hưởng những yếu tố này đến cuộc kiểm toán như thế nào là điều cần phải thực hiện sớm. Hay, vấn đề nổi cộm liên quan đến rác thải nhựa hiện nay là các nước phát triển không tự tái chế rác nhựa mà xuất khẩu sang những nước kém phát triển hơn, trong đó có Việt Nam. Vấn đề này phải tính đến khi thực hiện chủ đề kiểm toán rác thải nhựa.■

Gia tăng hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường qua hoạt động kiểm toán

❒ TRẦN TRUNG HIẾU - *KTNN khu vực I*

Cuộc kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn TP. Hà Nội giai đoạn 2014-2018 do KTNN khu vực I thực hiện trong năm 2019 có nhiều phát hiện, kiến nghị nổi bật. Kết quả này đã góp phần nâng cao tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường.

Chậm ban hành định mức, đơn giá, chưa đảm bảo cân đối ngân sách cho môi trường

Qua kiểm toán, KTNN khu vực I nhận thấy: việc rà soát, điều chỉnh bổ sung quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn còn chậm so với kế hoạch dẫn đến thất thoát hàng trăm tỷ đồng. Theo tính toán của KTNN, nếu Hà Nội sớm ban hành và áp dụng được các quy trình, đơn giá mới từ năm 2014 thì việc này đã có thể tiết kiệm cho ngân sách số tiền lên tới 391 tỷ đồng (trong 3 năm 2014-2016).

KTMT được xác định là một nội dung quan trọng và mang tính đột phá trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 Ảnh: M.THÚY

Bên cạnh đó, công tác thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường tại một số đơn vị chưa được đảm bảo so với kế hoạch, ảnh hưởng đến cân đối nguồn kinh phí chi trả cho công tác duy trì vệ sinh. Việc quản lý giá xử lý nước, rác chưa thống nhất và chưa theo quy định. Giai đoạn 2014-2018, mức phân bổ ngân sách địa phương cho kinh phí sự nghiệp môi trường có xu hướng giảm dần, không đáp ứng tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như nhu cầu thực tế của Thành phố. Cụ thể: năm 2014 bố trí dự toán 3,89%; năm 2015 là 4,08%; năm 2016 là 3,97%; năm 2017 là 3,1%; đến năm 2018 chỉ còn 2,18%. Trong đó, Thành phố dành tới 80 - 90% tổng chi cho việc thu gom, vận chuyển dẫn tới không còn kinh phí để thực hiện các nội dung quản lý môi trường khác. Đó là chưa kể đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường cho nhiệm vụ khác.

Theo thống kê, lượng rác sinh hoạt của Hà Nội mỗi ngày chuyển lên Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn luôn ở mức trên 4.000 tấn, có thời điểm lên tới 6.500 tấn/ngày. Tuy nhiên, giai đoạn 2014-2018, công nghệ xử lý rác chủ yếu của Trung Quốc với công suất nhỏ 100 - 150 tấn/ngày, cao nhất cũng chỉ 200 tấn/ngày. Ngoài ra, việc đầu tư 1 nhà máy công suất lớn tại 1 địa điểm là khu xử lý ở Sóc Sơn, thay vì đầu tư một số nhà máy phân bố ở các vùng khác nhau đã làm tăng chi phí vận chuyển ở các huyện xa và mỗi khi nhà máy gặp sự cố, cả TP. Hà Nội ùn ứ rác gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Cùng với đó, các dự án xử lý rác thải nằm trong danh mục dự án ưu tiên đề xuất đầu tư đến năm 2020 theo quy hoạch chưa thực hiện đúng tiến độ. Tương tự, các dự án xử lý nước thải kéo dài, công suất không đáp ứng được yêu cầu, đơn giá xử lý nước cũng không thống nhất. Hiện nay, công suất 6 nhà máy xử lý nước thải đã hoàn thành chỉ đạt được 27,08% so với tổng công suất dự kiến của Thành phố đến năm 2020. Đây chính là nguyên nhân khiến tình trạng ngập úng, ô nhiễm môi trường diễn ra thường xuyên mỗi khi mưa to ở Hà Nội.

Từ những phát hiện trên, KTNN kiến nghị UBND Thành phố chỉ đạo hướng dẫn các quận, huyện, thị xã rà soát, bổ sung nội dung điều khoản hợp đồng kinh tế để kiểm soát trách nhiệm của các nhà thầu; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn cũng như các quy định liên quan để đảm bảo quản lý chất lượng, làm cơ sở xây dựng khối lượng đấu thầu công việc duy trì vệ sinh môi trường. Đồng thời, các sở, ngành tham mưu UBND Thành phố trong việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện đề án giá dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải; các cơ chế, chính sách xử lý nước thải, chất thải rắn và cơ chế quản lý sau đầu tư công trình theo kế hoạch được giao; có biện pháp cân đối ngân sách trong điều kiện chi phí xử lý rác tăng lên khi thực hiện việc xử lý rác theo công nghệ đốt dự kiến vận hành vào năm 2021…

Xác định đúng trọng tâm, nội dung và phương pháp kiểm toán

Từ thực tiễn trên, KTNN khu vực I đúc rút một số kinh nghiệm kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải như sau:

Trước tiên, cần đánh giá, xác định đúng trọng yếu (trọng tâm) kiểm toán. Trong đó, trọng tâm kiểm toán chung đối với kinh phí sự nghiệp môi trường là phải đánh giá: tính hiệu quả trong công tác quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường theo phạm vi dự toán được giao; công tác tổ chức thực hiện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị; công tác thu phí vệ sinh môi trường. Đối với các dự án xử lý rác thải, nước thải, đoàn kiểm toán cần đánh giá: mức độ hoàn thành quy hoạch về xây dựng các dự án xử lý rác thải, nước thải; tính hiệu quả, hiệu lực quá trình đầu tư tại các dự án được chọn mẫu kiểm toán... Ngoài ra, cần xác định đúng trọng tâm kiểm toán tại các đơn vị liên quan.

Hai là, các nội dung kiểm toán cần tập trung vào: đánh giá hoạt động quản lý, điều hành, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường có đảm bảo tuân thủ quy định, chế độ, định mức, trong phạm vi dự toán được giao cũng như đạt được mục tiêu về môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hay không; công tác chỉ đạo, triển khai hoạt động quản lý, tổ chức thu phí vệ sinh; hoạt động đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn Thành phố.

Ba là, xác định các phương pháp thu thập bằng chứng phù hợp. Trong đó, phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh, đối chiếu, thống kê được áp dụng khi kiểm toán tại các cơ quan quản lý và các đơn vị chọn mẫu kiểm toán chi tiết nhằm đánh giá việc sử dụng ngân sách. Phương pháp chọn mẫu được áp dụng tại tất cả các đơn vị được kiểm toán. Nghiên cứu hệ thống văn bản pháp luật quy định về thu, chi ngân sách để so sánh, đối chiếu với việc triển khai thực hiện. Phỏng vấn lấy ý kiến dân cư sống gần các dự án đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải để đánh giá sự phù hợp của công tác quy hoạch và những tác động, ảnh hưởng đối với dân cư. Kiểm tra hiện trường giúp kiểm toán viên dễ hình dung được thực tế công trình, hỗ trợ cho công tác kiểm toán chi tiết trên hồ sơ.■

Đề xuất bổ sung nhiệm vụ của Kiểm toán Nhà nước vào Luật Bảo vệ môi trường là hoàn toàn xác đáng

❒ XUÂN HỒNG *(thực hiện)*

Đó là khẳng định của GS. Đặng Hùng Võ - nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - khi trả lời phỏng vấn của Báo Kiểm toán xung quanh đề xuất đang nhận được nhiều sự quan tâm này.

❒ Thưa ông, KTNN vừa có văn bản gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị bổ sung vào Dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) một điều về kiểm toán môi trường (KTMT) do KTNN thực hiện. Quan điểm của ông về vấn đề này như thế nào?

- Tôi cho rằng, đề xuất là hoàn toàn xác đáng. Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) sửa đổi cần có một điều quy định cụ thể về KTNN bởi môi trường là vấn đề công chứ không phải vấn đề tư. Có thể tác nhân gây ô nhiễm môi trường xuất phát từ phía tư nhưng BVMT là vấn đề công. Chức năng, nhiệm vụ của KTNN là kiểm toán lĩnh vực công. Thực tế, KTNN đã triển khai KTMT và việc này không có gì vướng về mặt pháp luật. Do đó, đề xuất bổ sung quy định trên nhằm nhấn mạnh hơn vai trò của KTNN là một công cụ kiểm soát môi trường và cũng để thấy rằng, Nhà nước hiện nay đang rất quan tâm đến vai trò của công tác kiểm toán đối với lĩnh vực môi trường.

Ở đây, chúng ta cần quy định kiểm toán công gồm những nội dung gì về mặt môi trường. KTNN có thể chỉ làm các vụ việc mang tính chất công, trong đó môi trường chắc chắn là một việc công. Tuy nhiên, về tính chất chung, tôi cho rằng, KTNN còn có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện đối với kiểm toán tư để kiểm toán như công cụ của toàn xã hội. Ở các nước, KTNN có thể kiểm toán tất cả mọi nơi và kết luận nơi nào vi phạm pháp luật. Đồng thời, KTNN còn là nơi hướng dẫn thực hiện khung đối với kiểm toán tư, tức tự kiểm toán rồi thuê kiểm toán tư. KTNN là nơi quản lý chung hệ thống kiểm toán. Các nước bao giờ cũng có 3 bậc, thứ nhất là tự kiểm toán (kiểm toán nội bộ), thứ hai là thuê kiểm toán tư và thứ 3 là KTNN.

Bởi vậy, theo tôi, khi đưa vào Dự thảo Luật, chúng ta nên quy định chung: KTNN có chức năng chịu trách nhiệm toàn bộ kiểm toán về môi trường, đừng phân nhỏ rác thải hay nước thải. Đề xuất của KTNN tương đối đầy đủ, cụ thể để thay đổi tư duy về vấn đề môi trường - một vấn đề công. Tôi cho rằng, đây là một đề xuất rất đầy đặn.

GS. Đặng Hùng Võ

"Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) sửa đổi cần có một điều quy định cụ thể về KTNN bởi môi trường là vấn đề công chứ không phải vấn đề tư. Trong khi đó, chức năng, nhiệm vụ của KTNN là kiểm toán lĩnh vực công... Nhân sự, công nghệ và kinh phí là ba yếu tố mà KTNN cần ưu tiên để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ KTMT trong thời đại công nghệ 4.0" - *GS. Đặng Hùng Võ.*■

❒ Những năm qua, KTNN đã từng bước thực hiện các cuộc KTMT. Ông đánh giá như thế nào về những đóng góp của KTNN trong lĩnh vực này?

- Tôi cho rằng, kết quả KTMT của KTNN thời gian qua đã phát hiện rất nhiều điều. Chẳng hạn, kiểm toán Dự án Nhà máy Xử lý nước thải Yên Sở thuộc quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, KTNN đã chỉ rõ các hạng mục trái pháp luật của hợp đồng BT hay những sai phạm trong việc thực thi các hạng mục của hợp đồng này; đồng thời đưa ra nhiều kiến nghị có giá trị, trong đó có kiến nghị làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan. Đó là câu chuyện về vấn đề môi trường trong cơ sở công rất đáng lưu tâm.

❒ Chủ đề môi trường sẽ tiếp tục nằm trong kế hoạch kiểm toán của KTNN thời gian tới. Từ góc độ chuyên gia, ông có lưu ý gì để KTNN thực hiện tốt nhiệm vụ này?

- Tôi vẫn quan niệm, KTNN là một công cụ chống tham nhũng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trên phạm vi cả nước. Tất nhiên, Nhà nước không đủ tiền để kiểm toán tất cả mọi nơi nhưng khi cần thiết thì vẫn phải làm. Kiểm toán là một giải pháp có hiệu quả cao.

Đối với KTMT, tôi đã phát biểu điều này từ lâu là hiện tượng tham nhũng môi trường. DN không có chi phí thích đáng cho việc xử lý ô nhiễm từ cơ sở sản xuất, chuyển chi phí cho môi trường theo quy định mà DN phải làm vào túi riêng của DN hay cá nhân lãnh đạo DN. Tất cả hành vi đó đều quy về tham nhũng môi trường. Tham nhũng môi trường là con số cực kỳ lớn. Chỉ cần lấy vụ Formosa làm chết cá tại 4 tỉnh để thấy, nhiều khi những thiệt hại về môi trường không tính được bằng tiền. Trong khi, KTNN là công cụ để ngăn ngừa tham nhũng môi trường. Nếu DN chưa có trạm xử lý nước thải thì phải có trạm xử lý, có trạm rồi thì không được xử lý trộm ngoài trạm và phải thực hiện đúng chi phí môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã quy định. Tôi cho rằng, đấy là việc KTNN đã làm rất hiệu quả và cần phát huy.

❒ Theo ông, KTNN cần trang bị những gì để có thể đáp ứng yêu cầu KTMT trong thời đại công nghệ 4.0 như hiện nay?

- Tôi cho rằng, KTNN cần làm ba việc. *Thứ nhất* là vấn đề nhân sự, phải có con người đáp ứng được yêu cầu công việc. Khi sản xuất đã nâng lên trình độ công nghệ khá cao, con người kiểm toán cũng phải hiểu biết về những công nghệ đó. Với môi trường, đây là lĩnh vực kiểm toán cần chuyên môn khá sâu. Theo đó, KTNN cần tuyển dụng, đào tạo thêm, đào tạo thường xuyên để có thể xây dựng được đội ngũ kiểm toán viên (KTV) không ngại bất cứ nhiệm vụ nào, kể cả kiểm toán những cơ sở sử dụng công nghệ cao nhất. Đặc biệt, KTNN có thể liên kết đào tạo với nước ngoài thông qua các hỗ trợ hoàn toàn hoặc có thể xin học bổng nơi này nơi kia để tạo điều kiện cho KTV có học vị cao hơn, giúp làm tốt hơn KTMT.

Thứ hai, để đối chọi với công nghệ và kiểm toán trong thời đại công nghệ, KTNN phải có công nghệ. Với KTMT, công nghệ chính là phát hiện mức độ ô nhiễm. Đối với vấn đề môi trường, hệ thống chỉ số về chất lượng môi trường là tối quan trọng. Nếu không có chỉ số thì không thể biết mức độ ô nhiễm đến đâu. Hiện nay, chỉ số quy chuẩn kỹ thuật môi trường đã có khá nhiều. Do đó, KTNN phải có công nghệ tốt thì mới kiểm toán được môi trường trong một xã hội hiện đại. Chẳng hạn, khi kiểm toán để đánh giá hệ sinh thái của một khu rừng, KTNN có thể sử dụng flycam để lập bản đồ hiện trạng khu rừng đó; hay kiểm toán không khí thì phải áp dụng công nghệ viễn thám.

Thứ ba là vấn đề kinh phí, phải có kinh phí mới mua được những máy móc công nghệ hiện đại về môi trường vì những máy này rất đắt. Tôi cho rằng, đấy là ba yếu tố mà KTNN cần ưu tiên để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ KTMT.

❒ Xin trân trọng cảm ơn ông!■

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

KTNN vừa triển khai các cuộc kiểm toán: Báo cáo tài chính (BCTC), các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội; hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường trục khu kinh tế nối dài (giai đoạn 1) và Dự án Đường trục khu kinh tế nối dài, đoạn Km4+00 - Km18+500 của tỉnh Bình Định; ngân sách địa phương (NSĐP) năm 2019 của các tỉnh: Kiên Giang, Ninh Thuận, Thái Nguyên, Đồng Nai. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN chuyên ngành Ia và KTNN các khu vực: III, V, VIII, X, XII triển khai thực hiện trong thời hạn từ 50 đến 60 ngày.

Đối với cuộc kiểm toán tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, mục tiêu kiểm toán là xác nhận tính trung thực, đúng đắn, chính xác của BCTC, Báo cáo quyết toán đầu tư hoàn thành/chi phí đầu tư thực hiện dự án; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tại DN; phát hiện kịp thời hành vi lãng phí, sai phạm và xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với cuộc kiểm toán các dự án đầu tư xây dựng, mục tiêu kiểm toán là xác nhận tính trung thực, đúng đắn, chính xác của BCTC (nguồn vốn đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng) của các dự án; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán của Nhà nước; đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư; phát hiện những bất cập trong cơ chế, chính sách để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình thực hiện các dự án để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các cuộc kiểm toán NSĐP, mục tiêu là xác nhận tính đúng đắn, trung thực của Báo cáo quyết toán NSĐP năm 2019; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan; phát hiện kịp thời hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm và kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định.

Phạm vi của các cuộc kiểm toán là niên độ ngân sách năm 2019. Riêng cuộc kiểm toán Dự án Đường trục khu kinh tế nối dài (giai đoạn 1) và Dự án Đường trục khu kinh tế nối dài, đoạn Km4+00 - Km18+500 của tỉnh Bình Định, phạm vi kiểm toán là từ khi triển khai Dự án đến ngày 31/8/2020.■

Vụ Tổng hợp KTNN

Thúc đẩy kiểm toán môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững

❒ QUỲNH ANH

Kể từ khi Việt Nam ban hành "Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc" vào năm 2017, KTNN đã tiến hành các cuộc kiểm toán hoạt động và kiểm toán môi trường có chủ đề liên quan đến một hoặc nhiều mục tiêu phát triển bền vững. Những kết quả đạt được bước đầu là quan trọng, tuy nhiên, qua học tập, trao đổi kinh nghiệm quốc tế, các chuyên gia của KTNN đã đề xuất, khuyến nghị một số giải pháp nhằm phát huy thế mạnh của công tác kiểm toán môi trường sao cho gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc.

Tích cực thực hiện các cuộc kiểm toán môi trường

Về lĩnh vực môi trường, năm 2018, cuộc kiểm toán hoạt động "Việc thực hiện giải pháp giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy của TP. HCM theo Đề án của Chính phủ" đã chỉ ra những hạn chế trong công tác lập kế hoạch, tổ chức thông tin tuyên truyền, đôn đốc thực hiện giải pháp khuyến khích sản xuất túi ni lông sinh học có khả năng tự phân hủy… Bên cạnh đó, theo kết quả của 2 cuộc kiểm toán thuộc lĩnh vực môi trường tại tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bình Thuận, chất lượng nước thải tại các khu công nghiệp không ổn định, tiềm ẩn rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe người dân trong khu vực; hệ thống quan trắc tự động chưa đảm bảo điều kiện hoặc hoạt động không hiệu lực do việc đầu tư, vận hành không đồng bộ. Nhiều thời điểm quan trắc tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh cho thấy, một số chỉ tiêu có trong nước thải vượt quy chuẩn cho phép. Riêng đối với công tác quản lý môi trường tại Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 (tỉnh Bình Thuận), Bộ Công Thương chưa phân tích, đánh giá và cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn về môi trường, tham mưu về diện tích bãi chứa tro xỉ cho các nhà máy nhiệt điện than đầu tư theo hình thức BOT (xây dựng - kinh doanh - chuyển giao) chưa đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch chưa có sự phối hợp với địa phương dẫn đến chống lấn diện tích biển 525ha với Khu bảo tồn sinh thái biển Hòn Cau (tỉnh Bình Thuận).

Qua kiểm toán hoạt động quản lý nhập khẩu phế liệu, KTNN đã đưa ra nhiều kiến nghị quan trọng *Ảnh tư liệu*

> Theo Kế hoạch hành động 2020-2022 của Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của INTOSAI, định hướng trong 3 năm tới, các SAI tập trung vào 3 vấn đề trọng điểm về môi trường có liên hệ mật thiết với SDGs trong Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc, gồm: nguồn tài chính cho biến đổi khí hậu, quản lý chất thải nhựa và giao thông bền vững nhằm thực hiện các mục tiêu số 11, 12 và 13 trong Chương trình nghị sự 2030.■

Năm 2019, cuộc kiểm toán hoạt động quản lý nhập khẩu phế liệu giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đã đánh giá, đến thời điểm kiểm toán, chưa có chính sách thuế bảo vệ môi trường đối với phế liệu nhập khẩu; một số quy định về quản lý nhập khẩu còn chưa đầy đủ, chặt chẽ. Các cơ quan quản lý chưa thực hiện công tác dự báo, đánh giá khả năng đáp ứng nguồn nguyên liệu trong nước và nhu cầu nhập khẩu phế liệu về Việt Nam phục vụ cho hoạt động sản xuất; công tác xử lý các container phế liệu tồn đọng chưa được thực hiện.

Qua cuộc kiểm toán hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn TP. Hà Nội, KTNN đã chỉ ra trách nhiệm của cơ quan cấp phép đối với hồ sơ trực tuyến theo dõi hành trình phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại, cũng như mức độ xử phạt đối với trường hợp đơn vị hoạt động nhưng chưa được cấp, gia hạn giấy phép xả thải, giấy phép khai thác nguồn nước chưa cụ thể, đầy đủ…

Thúc đẩy sự gắn kết với SDGs của Liên Hợp Quốc

Mặc dù kết quả kiểm toán môi trường gắn với SDGs của KTNN thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, đáng khích lệ, tuy nhiên, qua nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) quốc tế, ông Nguyễn Lương Thuyết - Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - cho rằng, các cuộc kiểm toán mới chỉ được thực hiện một cách đơn lẻ, chưa có sự gắn kết hoặc nằm trong một chiến lược để hướng tới mục tiêu tổng thể của SDGs.

Ông Phan Trường Giang - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VII - cũng cho biết, qua trao đổi, thảo luận tại Cuộc họp lần thứ 19 của Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) vào tháng 8/2019, hầu hết các đại biểu đều cho rằng, các vấn đề môi trường hiện nay không còn được xem xét, đánh giá một cách độc lập mà cần được xem xét trong mối quan hệ tổng thể với SDGs tại từng quốc gia, cũng như trong khu vực và phạm vi toàn cầu.

Đúc rút sau Cuộc họp, ông Phan Trường Giang - Trưởng Đoàn công tác - đề xuất giải pháp, cần tiếp tục tăng cường tham gia và tổ chức các hội thảo, trao đổi, định hướng thực hiện hợp tác đào tạo, bồi dưỡng; đẩy mạnh việc tham gia vào các dự án nghiên cứu của INTOSAI và Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) về kiểm toán môi trường và kiểm toán SDGs nhằm học hỏi kinh nghiệm, tiếp cận thông tin để áp dụng phù hợp với bối cảnh và môi trường của Việt Nam cũng như điều kiện cụ thể của KTNN. Đồng thời tổ chức hội thảo, tọa đàm cấp Bộ về SDGs và vai trò của KTNN trong việc thúc đẩy thực hiện các mục tiêu, nhằm tăng cường nhận thức và chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về chủ đề này. Bên cạnh đó, biên dịch một số tài liệu nghiên cứu, hướng dẫn về kiểm toán môi trường và kiểm toán SDGs của INTOSAI để thực hiện đào tạo, hướng dẫn cho toàn Ngành.

Một giải pháp quan trọng nữa là tìm kiếm khả năng, cơ hội để tiếp tục thực hiện các cuộc kiểm toán hợp tác về môi trường và SDGs để tiếp cận kinh nghiệm, kiến thức thực tế cũng như tận dụng nguồn lực của các SAI đối với cùng một vấn đề, nội dung kiểm toán. Về phía KTNN, cần tăng cường số lượng các cuộc kiểm toán môi trường trong hoạt động kiểm toán hằng năm với chủ đề kiểm toán xác định theo định hướng của Kế hoạch hoạt động 2020-2022 của Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của INTOSAI kết hợp với thực trạng trong nước, giao số lượng cuộc kiểm toán môi trường cụ thể cho các đơn vị KTNN chuyên ngành, KTNN khu vực thực hiện.■

Xếp hạng PVN và Vingroup có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam

Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (PROFIT500) năm 2020 vừa được công bố, trong đó dẫn đầu Top 10 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) và quán quân của Top 10 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất Việt Nam là Tập đoàn Vingroup.

Góp mặt trong 2 danh sách Top 10 còn có các tên tuổi như: Samsung, Viettel, Vietcombank, Honda, PV Gas, Agribank, Techcombank, Vinamilk… Trong PROFIT500 năm 2020, một số ngành có số lượng DN nhiều hơn so với mặt bằng chung của toàn bảng, gồm: ngành xây dựng - vật liệu xây dựng - bất động sản (23,9%), ngành tài chính (11,6%), ngành thực phẩm - đồ uống (10,9%), ngành điện (6,3%). PROFIT500 nhằm tôn vinh các DN có khả năng tạo lợi nhuận tốt, có tiềm năng trở thành những cột trụ của nền kinh tế, đồng thời giúp quảng bá thương hiệu DN Việt tới cộng đồng kinh doanh trong nước và quốc tế.■

Q.ANH

Dự kiến phí đường bộ xe ô tô cá nhân là 130.000 đồng/tháng

Theo Dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ, mức thu phí xe ô tô chở người dưới 10 chỗ đăng ký tên cá nhân là 130.000 đồng/tháng.

Xe chở người dưới 10 chỗ (trừ xe đăng ký tên cá nhân); xe tải, xe ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ dưới 4.000kg; các loại xe buýt vận tải hành khách công cộng; xe chở hàng và xe chở người 4 bánh có gắn động cơ có mức phí là 180.000 đồng/tháng.

Các đơn vị đăng kiểm thu phí đối với xe ô tô của các tổ chức, cá nhân đăng ký tại Việt Nam (trừ xe ô tô của lực lượng công an, quốc phòng) nộp về Cục Đăng kiểm Việt Nam để Cục Đăng kiểm Việt Nam khai, nộp phí với cơ quan thuế.■

THÙY ANH

Đổi mới...

(Tiếp theo trang 2)

với thực tiễn hoạt động kiểm toán và Luật NSNN 2015. Đề tài gồm 3 chương: Cơ sở lý luận đổi mới tổ chức kiểm toán NSĐP; Thực trạng tổ chức kiểm toán NSĐP của KTNN Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế; Phương hướng và giải pháp đổi mới tổ chức kiểm toán NSĐP của KTNN Việt Nam.

Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao hàm lượng khoa học cũng như ý nghĩa thực tiễn của kết quả nghiên cứu. Trên cơ sở đó, Hội đồng yêu cầu Ban Chủ nhiệm cần biên tập lại kết cấu, bố cục để Đề tài đảm bảo tính khoa học, rõ ràng, tránh trùng lặp; đánh giá sâu hơn những hạn chế trong tổ chức thực hiện kiểm toán NSĐP; chỉ rõ ưu điểm, nhược điểm của từng hình thức kiểm toán và đề xuất các giải pháp phù hợp…

Kết luận tại buổi nghiệm thu, GS,TS. Đoàn Xuân Tiên yêu cầu Ban Chủ nhiệm Đề tài tiếp thu các ý kiến của Hội đồng theo hướng tập trung phân tích, đánh giá cách thức tổ chức kiểm toán như: tổ chức các cuộc kiểm toán riêng theo từng nội dung hay lồng ghép cả quyết toán ngân sách với các nội dung kiểm toán khác; kiểm toán 3 cấp ngân sách; xác định trọng yếu rủi ro và chọn mẫu; áp dụng các chuẩn mực kiểm toán; đổi mới tổ chức kiểm toán ở cả 3 bước: kế hoạch, thực hiện và báo cáo. Ban Chủ nhiệm cũng cần lưu ý đánh giá hạn chế trong việc tổ chức kiểm toán, xác định lại phạm vi kiểm toán, từ đó đưa ra các giải pháp khả thi và lộ trình thực hiện…■

THÙY LÊ

Doanh nghiệp bị ảnh hưởng lớn bởi thiên tai và biến đổi khí hậu

❒ PHÚC KHANG

Cuộc điều tra DN có quy mô lớn nhất từ trước đến nay về chủ đề rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu ở Việt Nam đã cho kết quả, có tới 54% DN cho biết họ đã bị gián đoạn sản xuất kinh doanh do tác động của biến đổi khí hậu. Đồng thời, tỷ lệ DN bị suy giảm năng suất lao động và suy giảm doanh thu do thời tiết khắc nghiệt đều ở mức 51%.

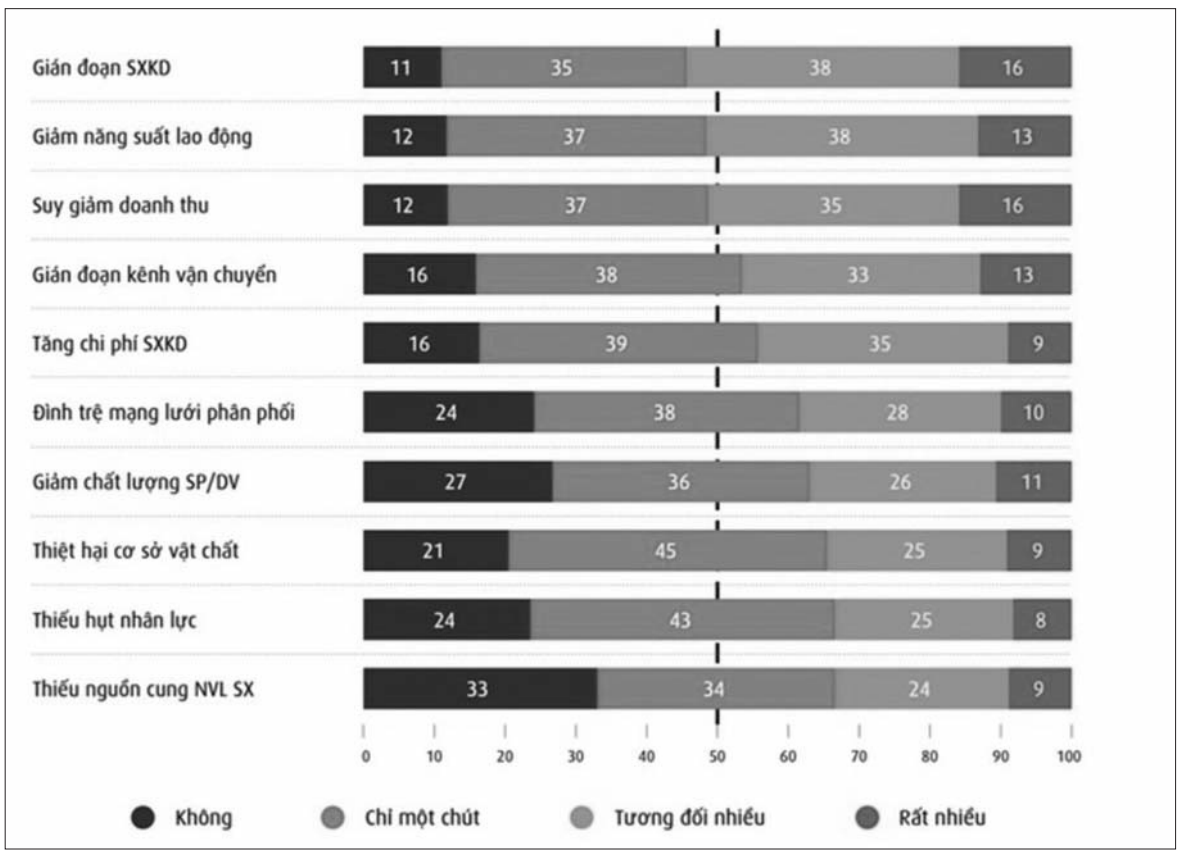

Tác động của rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu đối với DN

Doanh nghiệp hứng chịu không ít tác động

Qua phản hồi của 10.356 DN (hơn 8.700 DN tư nhân trong nước và gần 1.600 DN FDI) đang hoạt động ở 63 tỉnh, thành phố, 46% DN đã bị gián đoạn kênh vận chuyển; 44% DN bị tăng chi phí sản xuất kinh doanh. Không ít DN bị tác động tương đối nhiều/rất nhiều trên khía cạnh mạng lưới phân phối bị đình trệ (38%), giảm chất lượng sản phẩm, dịch vụ (37%), thiệt hại cơ sở vật chất (34%) và thiếu hụt nhân lực (33%). Tương tự, có 33% DN chịu tác động tương đối nhiều/rất nhiều của việc thiếu nguồn cung nguyên vật liệu sản xuất.

Phản ánh đúng thực trạng, kết quả khảo sát nêu rõ, các DN vùng Duyên hải miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long đang chịu tác động từ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu lớn hơn cả so với các vùng còn lại. Phân tích về những tác động cụ thể của rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu lên DN theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh cho thấy, các DN trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản phải chịu tác động lớn nhất.

Khảo sát về tác động cộng gộp của rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu lên các hoạt động cụ thể của DN chỉ ra rằng, những DN mới đi vào hoạt động là nhóm chịu tác động nhiều hơn. Theo đó, những DN hoạt động dưới 3 năm là nhóm bị tác động nhiều nhất, kế đến là các DN đã hoạt động từ 3 - 5 năm. Khi số năm hoạt động tăng thì mức độ tác động có giảm đi, song kết quả điều tra nêu rõ, kể cả với nhóm có số năm hoạt động từ 20 năm trở lên, mức độ tác động vẫn là tương đối lớn.

Trong số 7.643 DN cung cấp thông tin về tổng số ngày bị gián đoạn hoạt động do các hiện tượng rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu trong năm 2019, trung bình số ngày DN bị gián đoạn hoạt động lên tới 16 ngày, một số DN bị gián đoạn tới trên 100 ngày (chiếm 1,5% DN trả lời), cá biệt có một vài DN bị gián đoạn hoạt động tới gần nửa năm. Đồng thời, trong số 6.225 DN cung cấp thông tin về tổng giá trị tổn thất trong năm 2019 do các hiện tượng của rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu, thông thường các DN bị thiệt hại khoảng 20 triệu đồng; tuy nhiên, có gần 100 DN bị thiệt hại trên 1 tỷ đồng, chiếm khoảng 1,6% số DN cung cấp thông tin.

Trong thách thức có cơ hội cho doanh nghiệp

Điểm tích cực được ghi nhận là nhiều DN đã nhận thức được tính cần thiết của việc ứng phó với rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu thông qua nhiều giải pháp. Đáng chú ý, 44,5% DN cho biết họ đang sử dụng một loại sản phẩm bảo hiểm nhất định để phòng ngừa rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu. Loại sản phẩm phổ biến mà các DN đang sử dụng là bảo hiểm cơ sở vật chất, máy móc và hàng hóa. Có tới 86% DN đánh giá sản phẩm bảo hiểm họ đã mua là hữu ích.

Bên cạnh đó, các DN không chỉ nhận thấy biến đổi khí hậu tạo ra những thách thức mà còn đem lại cơ hội cho DN thúc đẩy tái cơ cấu, sắp xếp lại sản xuất, tạo ra sản phẩm và công nghệ mới, góp phần phát triển thương hiệu của DN. Theo tính toán từ kết quả điều tra, trung bình các DN sẵn sàng chi trả tới 7,32% chi phí hoạt động cho việc thân thiện hơn với môi trường; chi trả 7,44% chi phí hoạt động để cải thiện mức độ tuân thủ các quy định.

Báo cáo "Thích ứng để thành công: Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với doanh nghiệp Việt Nam" do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Quỹ châu Á tại Việt Nam và sự hỗ trợ của Quỹ UPS (Mỹ) thực hiện, công bố không chỉ đưa ra kết quả khảo sát mà còn khuyến nghị các hàm ý chính sách cho các cơ quan Chính phủ trong việc xây dựng các giải pháp khuyến khích DN gia tăng đầu tư để thân thiện hơn với môi trường. Theo đó, Báo cáo nêu rõ, yếu tố chất lượng lao động tại địa phương, chất lượng môi trường kinh doanh và mức độ tham gia các chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ có nhiều ảnh hưởng đến quyết định đầu tư sản xuất xanh của DN. Báo cáo khuyến khích sử dụng thêm các công cụ như xếp hạng DN về mức độ bảo vệ môi trường để thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng DN vào nỗ lực chung ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ông Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch VCCI - nhấn mạnh, Việt Nam là 1 trong 10 quốc gia chịu tác động tiêu cực nhất từ các hiện tượng biến đổi khí hậu và DN là chủ thể quan trọng của nỗ lực thích nghi với rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu. Chúng ta đang ở trong thời điểm mà cách hành xử với môi trường sẽ có ý nghĩa quyết định đến tương lai của chính chúng ta và các thế hệ mai sau. Do đó, chúng ta kỳ vọng Chính phủ sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để khuyến khích các hành động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Các cơ quan Chính phủ cũng cần nâng cao chất lượng thực thi các quy định pháp luật để những chính sách liên quan đến ứng phó rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu ở Việt Nam thực sự đi vào cuộc sống.

Về phía các DN, cần thiết phải có sự liên kết, hợp tác và có tiếng nói về các vấn đề môi trường và phát triển bền vững. Các DN cần bỏ tư duy "chưa đến lúc" đối với vấn đề biến đổi khí hậu và cần thực hiện ngay những hành động bảo vệ môi trường, bắt đầu từ những hoạt động nhỏ nhất.■

Chuẩn bị kết nối thanh toán trực tuyến nghĩa vụ đất đai

Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) đang phối hợp với các Bộ, ngành để kết nối các thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến việc thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC về đất đai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Cùng với đó, Tổng cục Thuế cũng đang nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin về TTHC liên quan đến nghĩa vụ tài chính đối với đất đai. Sau khi nâng cấp, sẽ kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và hỗ trợ người dân thực hiện.

Dự kiến, các TTHC này sẽ hoạt động từ ngày 01/11/2020, giúp cho việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai giảm thời gian, chi phí.■ **T.ANH**

Trao giải các doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt nhất năm 2020

Vietstock phối hợp với FILI (cơ quan báo chí của Hiệp hội Các nhà quản trị tài chính Việt Nam) đồng tổ chức Lễ Vinh danh Doanh nghiệp niêm yết (DNNY) có hoạt động IR (quan hệ nhà đầu tư) tốt nhất năm 2020. Theo đó, Ban Tổ chức chương trình IR AWARDS 2020 đã trao giải cho 14 DN niêm yết trên 2 sàn HOSE và HNX có hoạt động IR tốt nhất dưới mắt các nhà đầu tư và các định chế tài chính. Hội đồng bình chọn đã chọn 18 hạng mục để vinh danh là Top 3 DNNY có hoạt động IR được nhà đầu tư yêu thích nhất năm 2020 và Top 3 DNNY có hoạt động IR được định chế tài chính đánh giá cao nhất năm 2020 chia theo quy mô vốn hóa.■ **H.NHUNG**

Xuất khẩu sang EU đạt gần 4 tỷ USD

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, tháng đầu tiên sau khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) có hiệu lực (từ ngày 01/8/2020), hoạt động xuất khẩu sang khu vực này đạt 3,78 tỷ USD. So với bình quân 7 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu sang EU trong tháng 8 cao hơn khoảng 600 triệu USD.

Điện thoại và linh kiện là nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam sang EU. Riêng tháng 8, kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện sang châu Âu đạt hơn 1 tỷ USD, qua đó nâng kim ngạch 8 tháng năm 2020 lên 6,96 tỷ USD. Dù giảm 17,2% so với cùng kỳ năm 2019 nhưng vẫn chiếm 22% tổng kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện của cả nước.

Ngoài ra, EU cũng là thị trường xuất khẩu hàng đầu của các nhóm hàng quan trọng của Việt Nam như: máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; dệt may; nông sản; giày dép… với kim ngạch hàng tỷ USD/nhóm hàng.■ **MINH ANH**

Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách tăng 7,11%

Thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội đã vào cuộc kịp thời, khẩn trương triển khai các biện pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tính đến ngày 31/8/2020, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng này đạt 221.515 tỷ đồng, tăng 7,11% so với thời điểm 31/12/2019, với hơn 6,5 triệu khách hàng còn dư nợ.

Ngân hàng Chính sách xã hội đã thực hiện gia hạn nợ cho hơn 162.000 khách hàng với dư nợ khoảng 4.067 tỷ đồng, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ cho hơn 75.200 khách hàng với dư nợ gần 1.600 tỷ đồng, cho vay mới đối với hơn 1,4 triệu khách hàng với dư nợ trên 55.000 tỷ đồng.■ **T.ĐỨC**

Phát triển chăn nuôi cần gắn với nhu cầu thị trường trong nước và thế giới

❒ LÊ HÒA

Theo đánh giá của các chuyên gia, sau hơn 10 năm triển khai Chiến lược phát triển, ngành chăn nuôi đã đạt được thành tựu to lớn, tuy nhiên cũng có lúc phải "giải cứu" vì không liên kết chuỗi. Do đó, xây dựng Chiến lược chăn nuôi trong giai đoạn tới cần chú ý đến việc phát triển chăn nuôi gắn với nhu cầu thị trường trong nước và thế giới. Để làm được điều này, cần tính toán, không làm theo phong trào mà phải có chiến lược, kế hoạch.

Phát triển mất cân đối

Bộ Nông nghiệp và Phát tiển nông thôn (NN&PTNT) cho biết, sau hơn 10 năm triển khai Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2020 theo Quyết định số 10/2008/QĐ-TTg ngày 16/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay, ngành này đã đạt được những thành tựu to lớn. Trong giai đoạn 2008-2020, sản lượng thịt các loại đã tăng hơn 1,6 lần, trứng tăng gần 3 lần, sữa tươi tăng 4,1 lần, thức ăn chăn nuôi công nghiệp tăng gần 2,4 lần. Một số sản phẩm chăn nuôi đã được xuất khẩu với giá trị gần 1 tỷ USD, như: lợn sữa, thịt gia cầm, trứng muối, sữa và các sản phẩm từ sữa... bước đầu khẳng định giá trị thương hiệu của sản phẩm chăn nuôi Việt Nam.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành chăn nuôi còn bộc lộ nhiều bất cập. Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường thừa nhận, ngành chăn nuôi có tốc độ phát triển nhanh nhưng mất cân đối, khi thịt lợn chiếm tỷ trọng lớn với khoảng 70% trong cơ cấu sản phẩm thịt, dẫn đến nhiều nguy cơ rủi ro khi ngành hàng này có biến động. Đồng thời, trong ba khâu (sản xuất, chế biến, tiêu thụ), mới chỉ có khâu sản xuất đạt, còn chế biến đang là khâu hạn chế. Với nhu cầu thị trường rộng nhưng phục vụ chủ yếu là lò mổ thủ công, các nhà máy chế biến hiện đại rất ít, kể cả chuỗi gà, thịt lợn vẫn còn yếu. Tổ chức tiêu thụ vẫn là chợ nông thôn, chợ truyền thống là chính, các điểm phân phối, thiết chế thương mại lớn… còn hạn chế. "Trên thực tiễn, ngành chăn nuôi có tăng trưởng nhưng cứ nhiều lên là đi giải cứu, không liên hoàn chuỗi. Hơn nữa, việc quản lý nhà nước từ công tác giống, an toàn thực phẩm vẫn phải cố gắng rất nhiều…" - Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nêu rõ.

Hướng tới chế biến theo chuỗi, đẩy mạnh xuất khẩu

Trước yêu cầu tình hình mới, Bộ NN&PTNT được giao chủ trì xây dựng Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2040 (Chiến lược). Bộ này kỳ vọng Chiến lược sẽ khắc phục những bất cập lớn, tái cấu trúc chăn nuôi, lấy ba trục: kinh tế, môi trường, an sinh là hiệu quả bền vững của mục tiêu chăn nuôi. Mục tiêu chung là đến năm 2030, sản xuất chăn nuôi của Việt Nam thuộc nhóm các quốc gia tiên tiến trong khu vực. Sản phẩm chăn nuôi đáp ứng yêu cầu chất lượng, an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và tăng cường xuất khẩu.

Giá trị thương hiệu của sản phẩm chăn nuôi Việt Nam bước đầu được khẳng định trên thị trường quốc tế *Ảnh minh họa*

Mục tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất của ngành chăn nuôi giai đoạn 2021-2025 trung bình từ 4 - 5%/năm, giai đoạn 2026-2030 từ 3 - 4%/năm. Sản lượng thịt xẻ các loại đến năm 2030 đạt 6 - 6,5 triệu tấn, trong đó xuất khẩu từ 15 - 20% sản lượng; sản lượng trứng, sữa đến năm 2030 là khoảng 23 tỷ quả trứng và 2,6 triệu tấn sữa; tỷ trọng thịt gia súc, gia cầm được chế biến chiếm khoảng 40 - 50% vào năm 2030.■

Đóng góp ý kiến cho Dự thảo Chiến lược, bà Thái Hương - Nhà sáng lập, Chủ tịch Hội đồng Chiến lược Tập đoàn TH - đề xuất, để ngành chăn nuôi lớn mạnh, cần hướng tới phát triển các sản phẩm an toàn, sạch theo tiêu chuẩn Organic (thực phẩm sản xuất theo phương pháp hữu cơ, phải tuân thủ các quy tắc và tiêu chuẩn rất nghiêm ngặt); đồng thời, Chiến lược phải bao quát được nhiều mục tiêu. Bà Hương nhấn mạnh: "Muốn phát triển thì trước hết phải xem nội lực của mình có gì và thị trường có cần nó không? Đặc biệt, Nhà nước cần "phân vai" quản lý rõ ràng đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn của sản phẩm nông nghiệp".

Với kinh nghiệm của một DN nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, Tổng Giám đốc Tập đoàn Mavin Đào Mạnh Lương cho rằng, cần phát triển công nghiệp phụ trợ cho ngành chăn nuôi, như: thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y... Đây là cách để hạ giá thành, nâng cao cạnh tranh cho sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam. Nếu như giai đoạn trước, ngành chăn nuôi hướng tới sản xuất đủ nhu cầu thì trong giai đoạn 2020-2030, mục tiêu đặt ra là phải nâng tầm vị trí ở quốc tế, hướng tới chế biến theo chuỗi, đẩy mạnh xuất khẩu. "Chúng tôi đề nghị Chính phủ nhanh chóng ban hành Chiến lược để DN có định hướng, mục tiêu phấn đấu, giúp "đại bàng" hay "chim sẻ" đều có thể bay cao, bay xa theo tầm nhìn này" - ông Lương chia sẻ.

Từ góc độ địa phương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai Võ Văn Chánh cho hay, đây là Chiến lược chung cho cả nước nhưng tuỳ theo đặc thù từng vùng, từng tỉnh phải có những đột phá riêng. Đối với Đồng Nai, tỉnh sẽ không cạnh tranh về số lượng vì chăn nuôi đã phát triển đạt tốc độ tối đa (tăng trưởng trung bình 3,5%/năm), mà sẽ tập trung vào chất lượng, sản phẩm an toàn, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Trong năm 2021, tỉnh sẽ xử lý 10% số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ xen kẽ trong khu dân cư, thúc đẩy 22 chuỗi liên kết, xây dựng thành công vùng an toàn dịch bệnh.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đề nghị, ngành NN&PTNT cần phát triển chăn nuôi gắn với nhu cầu thị trường, tránh đầu tư theo phong trào, thiếu chiến lược và kế hoạch, bảo đảm năng suất, chất lượng. Muốn vậy, Bộ NN&PTNT cần xác định phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với bảo vệ môi trường, an toàn dịch bệnh; lấy các DN chăn nuôi làm "hạt nhân", coi đây là động lực chính để thúc đẩy chăn nuôi hiệu quả, bền vững trong giai đoạn tới.■

Không bỏ lỡ...

(Tiếp theo trang 1)

không dây tại Việt Nam trong quý II/2020. Google, Microsoft, Panasonic đang có kế hoạch chuyển một số dây chuyền sản xuất từ các nước khu vực vào Việt Nam. Một số DN lớn như Pegatron, Amazon và Home Depot cũng coi Việt Nam là một trong những điểm đến của chuỗi cung ứng...

Việt Nam có khá nhiều điểm hấp dẫn dòng FDI: Quy mô dân số lớn và số người gia nhập tầng trung lưu ngày càng tăng; lực lượng lao động trẻ và có tính cơ động cao; chi phí lao động thấp hơn và giá thuê các khu công nghiệp trung bình cũng thấp hơn 45-50% so với các nước Thái Lan, Malaysia và Indonesia. Thuế suất thuế thu nhập DN của Việt Nam hiện ở nhóm thấp nhất Đông Nam Á và các DN trong các khu công nghiệp được hưởng nhiều ưu đãi về thuế và thị thực. Vị trí địa lý đắc địa, môi trường chính trị và xã hội ổn định, kinh tế phát triển liên tục, việc liên tiếp ký kết các hiệp định FTA thế hệ mới cũng là điểm cộng lợi thế để Việt Nam thu hút FDI.

Dòng FDI chất lượng cao không chỉ có quy mô vốn và hàm lượng công nghệ cao, mang lại hiệu ứng lan tỏa công nghệ, sức cạnh tranh và giá trị gia tăng cao của sản phẩm, mà còn cho phép định vị chuỗi cung ứng giá trị và vị thế mới cho nước tiếp nhận đầu tư trong mạng sản xuất, công nghệ, cũng như cơ hội đầu tư tài chính, du lịch, bất động sản và dịch vụ toàn cầu... Tuy nhiên, dòng dự án này thường khó tính, luôn được các quốc gia trên thế giới chào đón, nhưng không mặc định tự chảy vào bất kỳ nước nào, kể cả nước có nhu cầu và cả lợi thế so sánh cao.

Bởi vậy, để không bỏ lỡ cơ hội tăng thu hút FDI chất lượng cao, phấn đấu đạt tỷ lệ DN sử dụng công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, bảo vệ môi trường, hướng đến công nghệ cao tăng 50% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030 so với năm 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, cần các chủ trương đúng đắn và kế hoạch cụ thể, với môi trường thể chế và đội ngũ nhân lực chuyên trách thích hợp mà Nghị quyết số 58/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW đã nêu rõ.

Trước hết, cần xây dựng đồng bộ các tiêu chí về dự án FDI chất lượng cao phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước và xu hướng khoa học công nghệ thế giới; tập trung phát triển hạ tầng và cải thiện quản lý một số khu công nghiệp trọng điểm dành riêng tiếp nhận các dự án FDI quan trọng; xây dựng các danh mục dự án, lĩnh vực cần thu hút FDI chất lượng cao trong quy hoạch quốc gia tổng thể; chủ động xây dựng và triển khai các kế hoạch xúc tiến, vận động đầu tư chuyên ngành, chuyên nghiệp và có tính đặc thù cao, để tiếp cận, mời gọi, nghiên cứu đáp ứng các nhu cầu và yêu cầu của các chủ đầu tư dự án FDI chất lượng cao, đặc biệt về bảo vệ sở hữu trí tuệ, khắc phục tình trạng tham nhũng, cải thiện môi trường cạnh tranh bình đẳng, các ưu đãi thuế, đất đai, lao động, cơ sở hạ tầng và thể chế quản lý liên quan… Phát triển các DN công nghiệp hỗ trợ có tiềm năng đáp ứng nhu cầu tham gia mạng lưới sản xuất của các công ty đa quốc gia sắp đầu tư ở Việt Nam. Tổ công tác Chính phủ và các cơ quan liên quan về thu hút FDI cần có thẩm quyền và năng lực cao, với những người đứng đầu các cơ quan quản lý và đội ngũ tham mưu là các chuyên gia, tư vấn chính sách, các đại diện thương mại và ngoại giao - những nhân lực chất lượng cao, có kiến thức, ngoại ngữ, kinh nghiệm và phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực nắm bắt và thiết kế chính sách đáp ứng nhanh, trúng nhu cầu, điều kiện mà nhà đầu tư cần, để tạo đột phá thể chế thu hút các dự án FDI chất lượng cao, mang lại lợi ích cho cả 2 phía.

Bên cạnh việc thúc đẩy các dự án đầu tư công nhằm cải thiện cơ sở hạ tầng, giúp các khu công nghiệp được hưởng lợi trong dài hạn, cần biến các nhu cầu đầu tư mở rộng và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng của Việt Nam thành cơ hội thu hút các dự án FDI chất lượng cao trong lĩnh vực này.

Đồng thời, cũng cần chủ động vượt qua các thách thức trong thu hút FDI chất lượng cao, như: sự hạn chế của quỹ đất sạch và cơ sở hạ tầng - cảng biển, hệ thống giao thông đường bộ, đường thuỷ, hệ thống kho bãi; sự thiếu hụt số lượng và cơ cấu nguồn lao động lành nghề, có kỹ năng chuyên sâu; sự gia tăng áp lực cạnh tranh và sức ép bị thâu tóm với DN nội địa…

Để không bỏ lỡ cơ hội thu hút FDI chất lượng cao, cần có tư duy mới, với cách làm mới, đáp ứng đúng, nhanh hơn, tốt hơn yêu cầu của các tập đoàn đa quốc gia lớn, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ sạch và quản trị hiện đại…■

Tin tức

Đại sứ Campuchia thăm Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam

Vừa qua, Đoàn đại biểu Campuchia do ngài Chay Navuth - Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Vương quốc Campuchia tại Việt Nam - đã đến thăm Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam và lễ chùa Khmer nhân dịp Lễ hội Sen Dolta - lễ hội truyền thống lớn nhất trong năm của người Khmer. Nhân dịp này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam đã có buổi làm việc với Đại sứ Campuchia nhằm chia sẻ thông tin về hoạt động của Làng và khẳng định luôn sẵn sàng phối hợp tổ chức các chuyến thăm, làm việc của phía Campuchia tại Làng, đồng thời đề nghị Đại sứ Campuchia tại Việt Nam tạo điều kiện, kết nối hợp tác giữa Làng với các cơ quan của Campuchia cũng như đồng bào Khmer trong thời gian tới.■ **THANH XUYÊN**

Giải bóng bàn Cúp Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XIV

Giải bóng bàn Cúp Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XIV năm 2020 sẽ diễn ra tại nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức, Hà Nội, từ ngày 02 - 04/10. Đối tượng tham dự Giải là nhà báo; hội viên Hội Nhà báo Việt Nam; cán bộ, nhân viên đang công tác tại các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí và các cấp Hội Nhà báo Việt Nam (thời gian công tác tại đơn vị từ trước ngày 21/6/2019 đến nay).

Ban Tổ chức cho biết, Giải năm nay có sự tham gia thi đấu của 45 đội, với 205 vận động viên, thi đấu ở 14 nội dung. Ban Tổ chức sẽ trao cúp, cờ, tiền thưởng, huy chương cho các đội, đôi, cá nhân đoạt giải Nhất, Nhì, đồng giải Ba ở các nội dung thi đấu.■ **N.HỒNG**

Thúc đẩy điện ảnh Việt hậu Covid-19

Đây là chủ đề của buổi họp báo vừa được Cục Điện ảnh (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) phối hợp cùng một số đơn vị phát hành phim lớn trong nước tổ chức. Buổi họp báo mang đến những góc nhìn sâu sắc hơn về thị trường điện ảnh Việt thông qua những chia sẻ của các đạo diễn; đồng thời góp phần tìm kiếm những giải pháp khôi phục thị trường, kích cầu điện ảnh Việt, đa dạng nội dung phim chiếu rạp, tìm hướng đi mới trong công tác phát hành phim và đưa ra các giải pháp thu hút người hâm mộ trở lại sau thời gian nghỉ dịch. Ngoài ra, những phim Việt ra mắt trong quý IV năm 2020 cũng được giới thiệu tại buổi họp báo.■ **TUỆ LÂM**

Lễ hội Trung thu 2020

Được tổ chức từ ngày 28/9 - 01/10 tại Trung tâm Triển lãm Văn hoá Nghệ thuật Việt Nam, Lễ hội Trung thu 2020 sẽ diễn ra nhiều hoạt động đặc sắc hướng đến trẻ em như: Lễ hội rước đèn, múa lân sư tử; tổ chức biểu diễn và thi đấu trò chơi dân gian; viết thư pháp; vẽ tranh Đông Hồ. Bên cạnh đó, Lễ hội còn có các chương trình nghệ thuật hấp dẫn với nhiều mini game dành cho thiếu nhi như: "Đón Tết Trung thu", "Vui rằm tháng Tám"…

Điểm nổi bật là Đêm hội "Rước đèn Trung thu" lung linh sắc màu, với sự tham dự của gần 400 người đến từ các quận, huyện, trường học của Hà Nội; khu hội chợ Trung thu 2020 dự kiến thu hút trên 50 gian hàng của các ngành hàng đến từ khắp các vùng miền trên cả nước với các sản phẩm phong phú…■ **Đ.KHOA**

"Tủ sách hướng thiện" cho phạm nhân trại giam Ngọc Lý

Ngày 18/9, Đoàn công tác của Vụ Thư viện (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã trao tặng hai tủ sách cho các cán bộ chiến sĩ và phạm nhân đang thi hành án tại Trại giam Ngọc Lý (Bắc Giang). Thông qua chương trình hỗ trợ này, Trại giam Ngọc Lý và nhiều trại giam khác trên toàn quốc sẽ có thêm nhiều đầu sách phục vụ nhu cầu đọc của phạm nhân, trại viên, từ đó giúp họ nâng cao nhận thức, nhận rõ lỗi lầm, có ý thức rèn luyện, sửa chữa và cải tạo tốt hơn để được hưởng khoan hồng, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, xã hội.■

THANH XUYÊN

Tìm giải pháp phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi

❒ **LÊ HÒA**

Nhân lực cho khu vực dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi lâu nay vẫn được đánh giá là có trình độ chuyên môn kỹ thuật thấp, chủ yếu là lao động giản đơn và chưa qua đào tạo. Trong thời đại cách mạng 4.0, khi cơ cấu thị trường, việc làm… đang thay đổi mạnh mẽ thì việc phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực này càng trở nên cấp bách.

Chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã rất quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực nói chung và nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS. Do đó, nguồn nhân lực khu vực DTTS đã có bước phát triển, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo vùng dân tộc và miền núi. Tuy nhiên, hiện nay, lao động DTTS chủ yếu tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp, tỷ lệ lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật rất thấp, chủ yếu là lao động giản đơn và chưa qua đào tạo; tác phong, kỷ luật lao động của nguồn nhân lực các DTTS còn nhiều bất cập; số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ cán bộ DTTS chưa theo kịp sự phát triển và yêu cầu thực tiễn…

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) cho biết, chất lượng nguồn nhân lực vùng DTTS, miền núi cơ bản còn thấp so với các khu vực khác. Tỷ lệ nhân lực trong độ tuổi lao động đã qua đào tạo trung bình mới chỉ đạt 6,2%, bằng 1/3 so với tỷ lệ trung bình của cả nước. Đặc biệt, một số nhóm DTTS có tỷ lệ lao động đã qua đào tạo ở mức dưới 2%, thậm chí có những nhóm DTTS gần 100% lao động chưa qua đào tạo; tỷ lệ người DTTS có trình độ đại học trở lên mới chỉ đạt 3,3% (tỷ lệ chung toàn quốc là 9,3%). Đây là rào cản rất lớn trong phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong vùng.

Theo khảo sát, ở vùng Tây Bắc, trình độ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ cán bộ là người DTTS trong UBND cấp tỉnh, huyện còn thấp (khoảng 11,32%). Trong tổng số 48.200 cán bộ DTTS cấp xã, số người có trình độ trung học cơ sở chiếm 45,7%, tiểu học 18,7%, chỉ có 1,9% có trình độ cao đẳng và đại học… Chất lượng nguồn nhân lực thấp đang chi phối và kéo theo hàng loạt vấn đề liên quan, làm chậm sự phát triển của vùng. Do đó, cần sớm tìm ra kế hoạch dài hạn và giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực của vùng DTTS và miền núi.

Cần có giải pháp đột phá để đào tạo nguồn nhân lực

Để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống cho đồng bào DTTS và miền núi, một trong những giải pháp căn cơ và bền vững là phải phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực này. Theo Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam Nguyễn Thị Lan, việc đào tạo nên xuất phát từ chính nhu cầu của người DTTS, miền núi; gắn với nhu cầu, định hướng phát triển thị trường. Tuy nhiên, hiện chương trình đào tạo nguồn nhân lực cũng chưa thực sự gắn kết với đặc điểm vùng, miền và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của từng khu vực, từng địa phương, từng vùng dân tộc… "Phải đào tạo những người có khả năng dẫn dắt, định hướng sự phát triển của cộng đồng, đào tạo để tạo ra chuỗi giá trị sản phẩm mang tính đặc trưng văn hóa mỗi vùng, tạo nguồn nhân lực có khả năng ứng dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật vào tổ chức sản xuất, chuẩn hóa các chương trình đào tạo cho nhiều nhóm đối tượng DTTS. Do đó, đề nghị Quốc hội, Chính phủ tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách dân tộc và bố trí đủ nguồn lực tài chính để thực hiện các chính sách dân tộc" - bà Lan nhấn mạnh.

Nhằm giải bài toán về nguồn nhân lực cho vùng DTTS và miền núi, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Phùng Xuân Nhạ đề xuất 3 nhóm giải pháp. Thứ nhất, thông qua chính sách "cử tuyển", tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả của chính sách này, tránh gây lãng phí nguồn lực và NSNN, đối tượng cử tuyển cần được lựa chọn, giám sát chặt chẽ và chỉ nên thực hiện với con em vùng đồng bào dân tộc rất ít người, đồng thời phải gắn liền với việc bố trí công việc sau khi tốt nghiệp cho người học. Thứ hai, thông qua "đặt hàng" đào tạo, đào tạo lại. Thứ ba, thông qua việc "tạo nguồn" đào tạo có chất lượng cho các trường đại học, cao đẳng. Để thực hiện giải pháp này, các địa phương cần tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường trung học phổ thông chuyên của tỉnh.

Việc phát triển nguồn nhân lực cho vùng DTTS và miền núi ngày càng trở nên cấp bách *Ảnh minh họa*

Phát biểu chỉ đạo tại hội thảo mới đây, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng ghi nhận những nghiên cứu công phu, nghiêm túc về định hướng phát triển và chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi. Để tiếp tục phát huy các thành quả đã đạt được và thực hiện thành công các mục tiêu đề ra, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội mong nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế đối với các địa phương, các cơ sở đào tạo để bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao vùng đồng bào DTTS và miền núi, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn. Ngoài ra, Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực từ nước ngoài để phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030; khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận, phân định các xã vùng đồng bào DTTS và miền núi theo trình độ phát triển…■

Tin vắn

- Từ ngày 01/01/2021, Bộ luật Lao động 2019 sẽ chính thức có hiệu lực. Theo đó, sẽ có nhiều thay đổi liên quan đến lương hưu cũng như việc nghỉ hưu của người lao động.

- Ngày 19/9, tại Hà Nội đã diễn ra Lễ Kỷ niệm 10 năm đi vào hoạt động của Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (19/9/2010 - 19/9/2020).

- Lễ Khai mạc Cuộc thi Độc tấu và Hòa tấu nhạc cụ dân tộc toàn quốc 2020 vừa diễn ra tại Trung tâm Văn hóa tỉnh, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

- Liên hoan Sân khấu Thủ đô lần thứ IV - năm 2020 do Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam phối hợp cùng Sở Văn hoá, Thể thao Hà Nội tổ chức sẽ diễn ra từ ngày 26/9 - 03/10, tại Hà Nội.

- Ngày 18/9, tại Hà Nội, Báo Giáo dục và Thời đại đã tổ chức Lễ tổng kết, trao giải Cuộc thi viết "Những tấm gương tâm huyết, sáng tạo học và làm theo lời Bác" năm học 2019-2020 và phát động cuộc thi viết năm học 2020-2021.■ **YẾN NHI**

Tin tức

Deloitte: Xảy ra sai sót trong quá trình kiểm toán

Hội đồng Báo cáo tài chính Anh vừa tuyên bố phạt hãng kiểm toán Deloitte mức kỷ lục 15 triệu Bảng sau khi phát hiện Hãng để xảy ra nhiều sai sót nghiêm trọng trong quá trình kiểm toán Tập đoàn Phần mềm Autonomy. Cùng án phạt, Deloitte bị khiển trách và yêu cầu thực hiện phân tích nguyên nhân gốc rễ của tình trạng này. Một số đối tác cũ của Hãng cũng phải nhận các lệnh trừng phạt từ cơ quan quản lý.■ *(Theo accountancytoday)*

EY: Phát hiện "lỗ hổng" lớn tại Wirecard

Tập đoàn Công nghệ tài chính mới nổi Wirecard của Đức đã chính thức thông báo phá sản sau khi thừa nhận khoản nợ lên tới 4 tỷ USD và bị hãng kiểm toán EY phát hiện hồ sơ tài chính có dấu hiệu "sai sót nghiêm trọng". EY cáo buộc Wirecard đã cung cấp các báo cáo "không chính xác" liên quan đến các khoản ký quỹ khi đơn vị kiểm toán này tiến hành kiểm toán năm tài khóa 2019 của Công ty.■

(Theo EY)

Nam Phi: Gian lận gói cứu trợ của Chính phủ

Tổng Kiểm toán Nam Phi Kimi Makwetu mới đây đã công bố một báo cáo kiểm toán và chỉ ra những bằng chứng cho thấy, nạn gian lận và tham nhũng đã phá vỡ mục đích gói cứu trợ của Chính phủ trị giá hàng tỷ Rand nhằm giúp các DN, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Báo cáo kiểm toán xem xét các khoản chi từ tháng 4 đến cuối tháng 7 năm nay. Tổng Kiểm toán cho biết sẽ sớm bàn giao báo cáo cho cơ quan điều tra có thẩm quyền.■

(Theo ewn.co.za)

Tin vắn

▸▸▸ Ngày 21, 22/9, Cuộc họp lần thứ 12 của Ủy ban Chia sẻ kiến thức của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao đã diễn ra theo hình thức trực tuyến.■ *(Theo INTOSAI)*

▸▸▸ Hãng kiểm toán KPMG đang xem xét kế hoạch điều chỉnh lương cho năm tài chính 2021 để hỗ trợ nhân viên và giữ chân nhân tài.■

(Theo KPMG)

▸▸▸ Vừa qua, Viện Kiểm toán viên nội bộ Anh đã tiến hành nghiên cứu những tác động của dịch Covid-19 đối với các cơ quan, tổ chức kiểm toán nội bộ.■ *(Theo accountancydaily)*

YẾN NHI

HOA KỲ:

Vi phạm quy định chăm sóc động vật tại New York

❒ **THANH XUYÊN**

Giữa tháng 9, chính quyền TP. New York (Hoa Kỳ) đã công bố kết quả một cuộc kiểm toán và chỉ ra hàng loạt thiếu sót tại các Cơ quan Chăm sóc, Bảo vệ động vật (ACC) của địa phương làm ảnh hưởng lớn đến đời sống và tình trạng sức khỏe của hàng nghìn động vật tại đây.

Hàng loạt thiếu sót đã được chỉ ra tại các Cơ quan Chăm sóc, Bảo vệ động vật TP. New York *Ảnh: Goodnet.org*

Điều kiện sống tồi tàn

Các ACC được chính quyền Thành phố giao nhiệm vụ giải cứu và gom những động vật đi lạc hoặc bị bỏ rơi về nuôi dưỡng, chăm sóc, sau đó tìm chủ cũ hoặc chủ mới nhận nuôi chúng. ACC cung cấp nơi trú ẩn cho hơn 20.000 động vật mỗi năm tại New York. Tuy nhiên, cuộc kiểm toán vừa được hoàn thành chỉ ra rằng, các ACC tại đây chỉ hoàn thành nhiệm vụ của mình "trên giấy tờ".

Báo cáo kiểm toán chỉ ra rằng, các ACC tại Thành phố đều để xảy ra những thiếu sót trong nhiệm vụ chăm sóc các động vật vô chủ, bị bỏ rơi. Điều kiện sống của động vật rất tồi tàn, chúng không được cung cấp dinh dưỡng đầy đủ, không được chăm sóc theo các quy trình y tế dành cho động vật, thậm chí, không được khám, chữa bệnh kịp thời dẫn đến hậu quả nhiều con vật rơi vào tình trạng rất nguy kịch.

Trong đợt kiểm tra lần thứ nhất, nhóm kiểm toán viên đã lấy mẫu xét nghiệm của 30 con chó, có tới 57% trong số đó bị nhiễm trùng đường hô hấp dù chúng được báo cáo là "vẫn đang được chăm sóc tại một trong các ACC". Nguyên nhân được xác định là do chúng phải sống trong điều kiện ẩm thấp quá mức. Trong số 40 căn phòng cho động vật được kiểm tra, 9 phòng không được theo dõi độ ẩm, 31 phòng đều có độ ẩm rất cao.

Trong đợt kiểm tra đột xuất lần thứ hai, 7/41 căn phòng vẫn không được tiến hành kiểm tra độ ẩm, 34 phòng còn lại có máy đo độ ẩm nhưng tất cả đều có độ ẩm cao tạo điều kiện cho các loại virus, vi khuẩn và nấm phát triển, khiến các chất tẩy rửa lâu khô gây kích ứng da, đường hô hấp…

Cuộc điều tra phát hiện ra rằng, các trung tâm này để động vật vô gia cư sống tại những chuồng trại vô cùng cũ nát, cũi nhốt cũ bẩn với độ ẩm rất cao khiến động vật dễ mắc nhiều bệnh như nấm, viêm nhiễm, nhiều con không được chữa trị hoặc chỉ được dùng thuốc đã hết hạn từ rất lâu khiến các vùng nhiễm bệnh trên cơ thể chúng bị hoại tử rất nghiêm trọng. Thức ăn chúng được cho hằng ngày cũng đều hết hạn sử dụng tiềm ẩn nguy cơ cho sức khỏe.

Không những thế, động vật tại các ACC đều không được cân đo, khám sức khỏe định kỳ, tiêm phòng và xét nghiệm sàng lọc những căn bệnh phổ biến, gây nguy cơ cho sức khỏe của chúng và của chính những cán bộ công tác tại các trung tâm này.

Một thiếu sót khác đáng bị lên án là các ACC không tuân thủ các quy định nhốt động vật kỵ nhau. Các chuồng chó, mèo, thỏ, chuột… thường xuyên không nhốt đúng loại động vật đã được quy định khiến chúng thường làm hại nhau.

Các ACC báo cáo đã cho động vật sử dụng nguồn nước sạch, tuy nhiên, các kiểm toán viên đã xem xét 63/798 động vật và chỉ ra rằng 15 con phải dùng nước mất vệ sinh, 48 con vật ở trong cũi bẩn, 63 con vật đang phải ăn thực phẩm đã hết hạn sử dụng, thậm chí đồ ăn thừa để lại từ hôm trước…

Cần củng cố trách nhiệm của các ACC

Thông qua kết quả cuộc kiểm toán, chính quyền Thành phố kết luận rằng, các ACC tại địa phương đã không tuân thủ các chính sách, quy định trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng động vật. Tình trạng này nếu kéo dài sẽ gây ra nhiều hậu quả xấu và ngày càng gây tốn kém cho ngân sách của Thành phố dành cho công tác chăm sóc động vật vô chủ.

Giám đốc Sở Tư pháp TP. New York chia sẻ: "New York luôn tự hào vì sự đánh giá cao tính nhân văn với những người yếu thế trong xã hội và cả những con vật dễ bị tổn thương nhất. Cho đến khi tìm được nơi cư trú mới cho động vật bị bỏ rơi, các ACC phải có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo những điều kiện sống tốt nhất cho động vật không có chủ".

Chính quyền TP. New York đã đưa ra 21 khuyến nghị cho các ACC, Cục Thú y và Sở Y tế Thành phố để giải quyết tình trạng trên, nhằm đảm bảo động vật được bảo vệ, chăm sóc với những điều kiện phù hợp nhất. Trong đó, các khuyến nghị đặc biệt nhấn mạnh cần đảm bảo rằng, nhân viên của các ACC phải luôn tuân thủ các quy trình chăm sóc động vật giúp chúng được hưởng các điều kiện tối ưu, các dịch vụ chăm sóc y tế thích hợp.

Giám đốc Sở Tư pháp Thành phố cũng kêu gọi các tổ chức, trung tâm liên quan cần ngay lập tức thực hiện các khuyến nghị kiểm toán để những con vật bị bỏ rơi được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và hạnh phúc. Đó cũng là tiền đề để chúng có thể sớm được các gia đình nhận nuôi.■

(Theo comptroller.nyc.gov và tổng hợp)

AUSTRALIA:

Khuyến nghị Trung tâm Năng lực công nghiệp quốc phòng khắc phục thiếu sót

Mới đây, Chính phủ Australia đã công bố một số phát hiện sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán được thực hiện từ tháng 4 năm nay đối với Trung tâm Năng lực công nghiệp quốc phòng (CDIC) thuộc Bộ Công nghiệp quốc phòng Australia.

Cuộc kiểm toán đánh giá CDIC đã có những kế hoạch hành động nhằm thúc đẩy hoạt động của Trung tâm, cải thiện hoạt động hợp tác với các bên liên quan, các đối tác, tuy nhiên, các dịch vụ hỗ trợ và tư vấn kinh doanh của CDIC vẫn rất chung chung, chưa rõ ràng, chưa tập trung vào mục tiêu đẩy mạnh lĩnh vực công nghiệp quốc phòng.

Một số đối tác, khách hàng đã bày tỏ sự không hài lòng đối với CDIC khi Trung tâm "không thể hiện sự nhất quán khi đưa ra các dịch vụ tư vấn", "nhiều kế hoạch chung chung và thường mang tính xã giao, tư vấn cho mọi khách hàng chứ không thiết kế từng chương trình hành động phù hợp cho từng đối tác", "chưa linh hoạt trong việc thay đổi chiến lược hoạt động theo thời gian"...

Trước thực tế trên, cuộc kiểm toán đã đưa ra nhiều khuyến nghị nhằm giúp CDIC giải quyết những thiếu sót này. Báo cáo khuyến nghị CDIC cần củng cố vai trò và mục đích hoạt động của Trung tâm, củng cố Kế hoạch cơ cấu lực lượng năm 2020; củng cố Ban Lãnh đạo, Ban Cố vấn và đội ngũ nhân lực của CDIC ngày càng hùng hậu, chuyên nghiệp.

Bên cạnh đó, CDIC cần tạo điều kiện giúp ngày càng nhiều DN vừa và nhỏ có thể tiếp cận các dịch vụ của Trung tâm. Đặc biệt, cần tăng cường hỗ trợ cho các DN đã và đang phải đối mặt với những tác động tiêu cực về mặt kinh tế do đại dịch Covid-19 gây ra, giúp nắm bắt những cơ hội trong ngành công nghiệp quốc phòng đang phát triển của Australia.

Một trong những điểm yếu của Trung tâm là chưa tập trung xây dựng các chương trình truyền thông để tuyên truyền các chính sách của Bộ. Do đó, trong thời gian tới, CDIC cũng được khuyến nghị cần tập trung vào hoạt động này nhiều hơn nữa.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quốc phòng Australia hy vọng rằng, cuộc kiểm toán trên đã chỉ ra những mặt mạnh, những điểm yếu của CDIC, trên cơ sở đó, Trung tâm sẽ ngày càng phát huy thế mạnh, tăng cường hợp tác với các bên liên quan để xây dựng một ngành công nghiệp quốc phòng bền vững, có tính cạnh tranh trên toàn cầu.■

(Theo defenceconnect.com.au)

TUỆ LÂM

Tin tức

Malaysia: Kiểm toán các dự án xây dựng

Chính phủ Malaysia đang yêu cầu Cơ quan Quản lý đường cao tốc và Ủy ban Phát triển công nghiệp xây dựng Malaysia tiến hành kiểm toán các dự án xây dựng trên toàn quốc. Mục tiêu là nhằm tăng cường tính an toàn sau sự cố sập mố cầu ở đường cao tốc trên cao Sungai Besi hồi tháng trước.■

(Free Malaysia Today)

Ireland: Cơ quan giám sát áp đặt hình phạt với hãng kiểm toán

Cơ quan Giám sát Kiểm toán và Kế toán Ireland (IAASA) lần đầu tiên ban hành hình phạt sau khi tiến hành kiểm tra chất lượng kiểm toán của hãng kiểm toán Eisner Amper Audit Limited. Số tiền mà Hãng kiểm toán này phải nộp phạt là 40.500 Euro.■

(Theo RTE)

Pakistan: Đăng cai tổ chức hội nghị kiểm toán

KTNN Pakistan (AGP) sẽ đăng cai tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 5 giữa những người đứng đầu các cơ quan kiểm toán tối cao và giữa các quốc gia thành viên của Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) tại Thủ đô Islamabad. Đây là lần đầu tiên AGP đăng cai tổ chức kể từ khi gia nhập Tổ chức khu vực này vào năm 2017.■ *(Theo Pakistan Today)*

Tin vắn

▸▸▸ EY mất hai khách hàng lớn tại Đức là Commerzbank và DWS sau vụ bê bối với Wirecard.■

(Theo WSJ)

▸▸▸ Deloitte đang phải đối mặt với án phạt 15 triệu Bảng Anh do sai sót trong cuộc kiểm toán tại hãng phần mềm Autonomy.■

(Theo The Guardian)

▸▸▸ Chính phủ Kenya dự kiến sẽ tiến hành kiểm toán Cơ quan Phát triển chè Kenya (KTDA) liên quan đến cáo buộc sai phạm tài chính.■

(Theo All Africa)

TRÚC LINH

ẤN ĐỘ:

Nhiều bệnh viện tư tại thành phố Thane thu phí quá cao đối với bệnh nhân Covid-19

❒ NGỌC QUỲNH

Chính quyền TP. Thane, bang Maharashtra, Ấn Độ vừa công bố kết quả của cuộc kiểm toán đặc biệt đối với 17 bệnh viện tư tại Thành phố này. Báo cáo đã chỉ ra nhiều sai phạm liên quan đến cơ chế thu chi tại nhiều bệnh viện, đặc biệt trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang bùng phát mạnh mẽ tại quốc gia này.

Ấn Độ đang đối mặt với tình trạng quá tải bệnh nhân *Ảnh: ST*

Bệnh nhân Covid-19 bị tính phí cao

Theo đó, nhóm kiểm toán viên đã xem xét 4.106 hóa đơn của 17 bệnh viện trong khoảng thời gian từ ngày 10/7 - 21/8/2020. Kết quả cho thấy, có tới 1.362 hóa đơn bị tính phí sai với số tiền bị tính trội lên đến gần 200 triệu Rupee (2,7 triệu USD). Cơ quan Kiểm toán đã yêu cầu các bệnh viện cần nhanh chóng hoàn trả lại các khoản tiền tính trội đã thu từ bệnh nhân.

Phản hồi trước chỉ trích của các kiểm toán viên, phía bệnh viện Titan và Metropol đã phủ nhận việc tính phí điều trị cao đối với bệnh nhân. "Chúng tôi chỉ thực hiện thu phí theo đúng bảng giá của bệnh viện và chúng tôi đã giao nộp các bằng chứng liên quan đến tài khoản kế toán cho chính quyền TP. Thane để xem xét" - ông Shahrjan Singh, người đứng đầu bệnh viện Titan cho hay.

Hồi tháng trước, chính quyền TP. Thane đã treo giấy phép hoạt động của một bệnh viện tư và hủy tình trạng cơ sở điều trị Covid-19 do bệnh viện này đã tính phí điều trị bệnh nhân vượt mức trần.

Vào tháng 5/2020, chính quyền Thành phố đã ấn định chi phí điều trị Covid-19 tại các bệnh viện tư và đưa ra chỉ đạo không tính phí vượt quá 4.000 Rupee/ngày đối với các bệnh nhân trong các khu cách ly. Chi phí điều trị bệnh nhân tại các khoa điều trị tích cực cũng được quy định giá trần là 7.500 Rupee/ngày.

Áp lực lớn tại các bệnh viện

Ấn Độ tiếp tục là tâm dịch của thế giới, với tổng cộng gần 5 triệu người dương tính với virus gây bệnh Covid-19 và hơn 1.000 người thiệt mạng trong 24 giờ. Các bác sĩ tại một trong những cơ sở tư nhân chữa Covid-19 lớn nhất ở Thủ đô Ấn Độ cho biết, họ đang kiệt sức và đối mặt với tình trạng thiếu nhân lực sau 6 tháng làm việc không ngừng nghỉ.

Số ca nhiễm tăng cao tạo ra áp lực cho hệ thống chăm sóc sức khỏe vốn đang quá tải. Các bệnh viện ở nước này phải vật lộn tìm nguồn cung khí oxy cần thiết để điều trị cho hàng chục nghìn bệnh nhân trở nặng. Một số bệnh viện đã phải tìm đến các nguồn cung khí oxy không đáng tin cậy trong nỗ lực cung cấp đủ oxy cho bệnh nhân thở máy. Hiện nay, tại nhiều bang lớn ở Ấn Độ như Maharashtra, Gujarat và Uttar Pradesh, là những tâm dịch ở nước này, nhu cầu oxy thở máy tăng lên hơn 3 lần. Giới chức y tế đang kêu gọi sự chung tay giúp đỡ từ cộng đồng.

Bang Maharashtra bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch bệnh đã quyết định giảm nguồn cung bình oxy cho các bang lân cận để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng ở địa phương. Bộ trưởng Bộ Y tế Rajesh Bhushan ngày 15/9 cho biết, chỉ khoảng 6% bệnh nhân Covid-19 ở Ấn Độ được thở oxy: 0,31% dùng máy thở; 2,17% thở oxy trong phòng hồi sức tích cực và 3,69% thở oxy trên giường thường.

"Trong những tháng tới, Ấn Độ sẽ tiếp tục chứng kiến sự gia tăng số ca nhiễm mới và đó là tiến triển tự nhiên của bất kỳ đại dịch nào. Khi đương đầu với nó, mục tiêu sẽ là giảm tỷ lệ tử vong. Một thách thức quan trọng là làm thế nào để phân bổ hợp lý số giường bệnh", nhà dịch tễ học Giridhar Babu tại Tổ chức Y tế công phi lợi nhuận Ấn Độ nhận định.

Chính phủ Ấn Độ đã áp đặt lệnh phong tỏa lớn nhất vào tháng 3/2020 nhằm ngăn chặn sự lây lan của virus và giữ tỷ lệ tử vong thấp, cho phép cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe có thêm thời gian được tăng cường. Tuy nhiên, các chuyên gia y tế công cho biết, tình trạng thiếu hụt vẫn còn và có thể sẽ gây ảnh hưởng nặng nề trong thời gian tới.■

(Theo Scroll và CNBC)

NIGERIA:

Gian lận tài chính tại Ủy ban Phát triển Vùng sản xuất dầu bang Imo

Ủy ban Phát triển Vùng sản xuất dầu bang Imo, Nigeria hiện đang đối mặt với cáo buộc gian lận tài chính với tổng số tiền sai phạm lên tới 12,3 tỷ Naira (hơn 30 triệu USD) trong giai đoạn 2007-2020.

Theo kết quả của cuộc kiểm toán pháp lý do Cơ quan Phát triển doanh nghiệp và Quản lý tài sản (CADAM) tiến hành, trong 12 năm qua, Ủy ban này đã thực hiện nhiều giao dịch không minh bạch, thậm chí nhiều dự án chỉ tồn tại trên giấy tờ.

Bên cạnh đó, Báo cáo cũng cho biết, nhiều khoản tiền có giá trị lớn được thanh toán cho các nhà thầu không tuân thủ theo quy trình quy định và vi phạm luật pháp; một số giao dịch chuyển khoản trực tuyến được gửi tới những bên tiếp nhận "ảo" hoặc không thể xác định. Cụ thể, những khoản thanh toán cho nhà thầu hầu hết không có chứng từ đảm bảo, không có lịch sử dự án, hồ sơ mời thầu cũng như những văn bản phê duyệt từ ban lãnh đạo, không tuân thủ theo các giao thức trao thầu hiện hành của Nigeria.

Báo cáo khuyến nghị chính quyền Bang cần có hành động khắc phục trong thời gian sớm nhất để thu hồi số tiền 12,3 triệu Naira sai phạm. Phản hồi lại bản Báo cáo, người đứng đầu bang Imo cho biết, chính quyền Bang sẽ thành lập một ủy ban đặc biệt để điều tra làm rõ trách nhiệm của những người liên quan, đồng thời khẳng định cam kết sẽ xử lý nghiêm các cá nhân đứng đằng sau những hợp đồng ảo.

Tham nhũng vẫn là một trong những vấn đề gây nhức nhối tại Nigeria. Cuộc kiểm toán pháp lý lần này được thực hiện trong bối cảnh Cơ quan Kiểm toán quốc gia vẫn đang trong quá trình điều tra sai phạm hàng tỷ Naira tại Ủy ban Phát triển đồng bằng Niger.

Nigeria là nước sản xuất dầu thô lớn nhất châu Phi và là một trong những nền kinh tế lớn nhất châu lục. Khoảng 83% thu nhập xuất khẩu đến từ doanh thu dầu mỏ. Sự quản lý yếu kém và tham nhũng trong ngành công nghiệp dầu khí của Nigeria là một trong những nguyên nhân khiến quốc gia Tây Phi này mất đi hàng tỷ USD mỗi năm.■

(Theo Vanguard Nigeria và National Online)

HOÀNG BÁCH

KIỂM TOÁN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1
Giá: 5.800đ